



THÔNG LUẬN

NGUYỆT SAN THÔNG TIN NGHỊ LUẬN

Publiée par Association Viet Nam Fraternité, 24 Square des Cottages, 91200 Athis-Mons, France

Inscrite à la Commission Paritaire des Publications et Agences de Presse sous le No 70359

Directeur de publication: Bùi Quang Hiếu

Vấn đề trong tháng

Bạo hành tại Hòa Lan

Tại thành phố Nijmegen của Hòa Lan, ngày thứ hai 16-4-1990, một ngày bình thường như mọi ngày. Có khác chăng có lẽ chỉ ở nơi ngày đó là ngày Lễ Phục Sinh, ngày Chúa Ki-Tô sống lại để làm cho một ý thức về con người phản ánh Thượng Đế và những hy vọng về con người ấy trở thành bất tử nơi trần thế. Trong truyền thống nhân bản này, một số đồng bào tị nạn ở Hòa Lan đã đứng ra mời, dưới tên gọi "Nhóm Thông Luận Hòa Lan", đại diện các hội đoàn đến họp mặt dự buổi tiếp tân ra mắt ấn bản Hòa Lan của Nguyệt San Thông Luận.

Qua lời phát biểu của 5 diễn giả thuộc hai nhóm Thông Luận, Hòa Lan và Pháp, đã mở ra một dự kiến về một nước Việt Nam với hòa bình phục hồi trong dân chủ, tự do. Con

đường đi tới, xuất phát từ "cơ sở tư tưởng" (lời bà Phạm Tú Minh), sẽ qua những chặng "hàn gắn nhân tâm" (lời ông Bùi Quang Hiếu), "xóa bỏ chuyên chính" (lời ông Phạm Ngọc Lân) để đánh đổ bạo quyền bằng "đường lối đấu tranh không bạo động mà lịch sử đã minh chứng đủ sức mạnh để chiến thắng" (lời ông Nguyễn Gia Kiểng).

Tựu trung, một việc làm lương thiện trên bản chất, nghiêm chỉnh về hình thức và nghiêm túc trong nội dung. Một nỗ lực nhằm đưa ra trước diễn đàn công cộng những suy tư, tình cảm, mơ ước về một tương lai của đất nước. Đưa ra để cùng nhau đối thoại và tìm kiếm những kết luận có thể chấp nhận được.

Nhưng đối thoại đã không có vì trước khi nó được bắt đầu, một nhóm người hung bạo đột nhiên xuất hiện với một chủ ý rõ rệt dầy xéo lên đạo lý, coi rẻ an ninh nhân thân của mỗi người, bất chấp tục lệ cơ bản dân chủ, bất chấp ngày lễ tôn giáo thiêng liêng nhất của dân tộc Hoà Lan đã tiếp đón và cứu mang nhiều người trong bọn họ, đã dùng những thủ pháp tấn công thấp hèn, gây thương tích cho hai diễn giả và một ít người trong cử tọa rồi tẩu thoát.

Máu người Việt nam đã chảy giữa một ngày rất yên lành, trên đất Hòa Lan thanh bình. Chảy một cách vô nghĩa. Chảy trong những điều kiện khiến ruột phải mềm.

Cũng may là những vết thương ấy đã không đưa tới những hậu quả trầm trọng và nay thì các nạn nhân đã bình phục.

Sau vụ hành hung thô bạo này, những gì còn có thể xảy ra và nên xảy ra? Đó là những câu hỏi đang đè nặng trên lương tâm của bất cứ ai còn thật sự quan tâm đến những danh từ hình như chỉ còn là sáo ngữ: văn hiến, cộng đồng, đất nước, đồng bào, dân chủ, tự do, v...v...

Tương lai lúc nào cũng dành cho ta những bất ngờ. Tuy nhiên diễn tiến của sự việc cũng có lô-gích của nó và nương theo những lô-gích ấy ta có thể dự đoán tương lai. Với sự bình tĩnh đã lấy lại, với những sáng suốt, tự chế cần phải có để vượt lên trên xung động nhất thời, ta có thể vạch ra ba lô-gích của những tiếp nối của vụ hành hung tại Hòa Lan.

Trong số này

1. Vấn đề trong tháng:

Bạo hành tại Hòa Lan

Thông Luận

3. Vì đất nước hôm nay và ngày mai:

Đóng góp vào một chiến lược cho đối lập

Nguyễn Gia Kiểng

7. Thông cáo và tin về vụ bạo hành tại Hòa Lan

10. Vài cảm nghĩ

Quản Mỹ Lan

11. Thời sự- Tin tức

14. Độc giả viết

15. Văn vắn vắn:

Bát cháo hành trong đời Chí Phèo

Tuyết Chi

16. Sổ tay:

Đi xa về

Thụy Khuê

Trước hết là "lô-gích băng đảng", lô-gích tự nhiên của những người hành hung. Họ cần lựa chọn để giải quyết hai nhu cầu cấp bách: hoặc tỏ vẻ sợ thật để khoa trương chiến thắng hoặc che dấu sự thật để chạy tội. Những người đã bạo hành ở Hòa Lan thuộc một tổ chức tuy hành động trong vụ này như "băng đảng" nhưng cho đến nay vẫn cố gắng nấp dưới ngọn cờ "chính nghĩa". Những chỉ dấu đầu tiên cho thấy họ đang lâm vào thế phải tìm cách chạy tội trước phần nộ của dư luận. Cơ quan "thông tấn" ngoại vi của tổ chức ấy đã bắt đầu loan tin thất thiệt để tiếp tục chiến dịch vu cáo, bôi bẩn đã được tiến hành từ hơn một năm nay. Nhưng "sinh nghề tử nghiệp", tổ chức ra đời nhờ một cuốn băng vi-đê-ô bị bọm lại bị một cuốn băng vi-đê-ô khác lọt mặt nạ. Về phía những người bị hành hung, nếu nghe theo tiếng gọi của "lô-gích băng đảng" thì việc trả đũa không phải là điều khó vì những người hành hung đã được nhận diện đầy đủ. Nhưng Thông Luận không phải là một "băng đảng". Những người có ý định gánh vác trách nhiệm cứu nước, dựng nước, không thể sử sự như một băng đảng.

"Lô-gích băng đảng" vì vậy không thể là lô-gích của Thông Luận mặc dù họa "băng đảng" có thực vì nó đang được ương cấy bởi một tổ chức tuy không có lý tưởng nhưng không thiếu phương tiện và thủ đoạn.

Lô-gích thứ hai là "lô-gích hòa giải trong tinh thần dân chủ đa nguyên" và sẽ là lô-gích chi phối phản ứng của Thông Luận. Dù vậy cũng nên nói rõ rằng hòa giải không có nghĩa là phải trái lẫn lộn để khoan tay bắt động trước lưng hành và bạo hành, một tình trạng lý tưởng cho cộng sản mai phục. Hòa giải sau vụ đả thương ở Hòa Lan, đối với Thông Luận, trước tiên là quyết định dứt khoát sẽ không có một hành động trả đũa nào, tập thể hay cá nhân, đối với những người đã hành hung. Nhưng Thông Luận bó buộc phải trừ liệu những biện pháp ngăn ngừa không cho việc hành hung đó tái diễn trong tương lai đồng thời góp phần hợp pháp hóa, lương thiện hóa, dân chủ hóa sinh hoạt của cộng đồng người Việt ở ngoài nước. Một mặt Thông Luận ngay tức khắc chính thức vận động sự bảo vệ có thể có được của nhà chức trách đồng thời vận dụng mọi sáng kiến để không còn việc đột kích. Mặt khác kêu gọi sự hỗ trợ của mọi giới hầu vô hiệu hóa trong vòng hợp pháp mọi âm mưu hay hành động "gian nhân hiệp đảng" bất kỳ dưới chiêu bài nào. Nhưng trong mọi trường hợp, đó chỉ là việc phụ. Xây dựng, phát huy dân chủ đa nguyên cho Việt Nam, ở trong nước cũng như ngoài nước, mới là việc chính của Thông Luận, bởi vì đó là lý do hiện hữu của Thông Luận.

Cả hai lô-gích trên là hướng tiến gần như tất yếu của hiện tình. Nhưng cả hai lô-gích ấy đáng lẽ phải tan biến - lô-gích thứ nhất không thể có mặt và lô-gích thứ hai trở thành một lẽ tự nhiên - trong một lô-gích thứ ba, "lô-gích cộng đồng". Nhưng muốn có "lô-gích cộng đồng" trước tiên phải có "cộng đồng" đã. Hơn một triệu người Việt ở hải ngoại có hợp thành một cộng đồng không? Ai cũng muốn trả lời là có và thường lấy ước muốn làm sự thật nhưng phải khiêm tốn mà nhìn nhận rằng cộng đồng người Việt hải ngoại chưa

phải là một thực thể đã thành hình xong. Những tình cảm "đồng bào, đồng hương" không phải là những thành tố đầy đủ cho một cộng đồng, hiểu theo nghĩa một tập thể vừa có xương da lại vừa có hồn. Một tập thể như vậy phải thể hiện bằng những giá trị chung, những mục đích chung rõ rệt, những qui cách sống chung không thể xâm phạm, gắn bó bằng những liên hệ hữu cơ thường trực của một thực chất nhân xã có sức sống và có sức răn đe đối với sai phạm. Trong một cơ cấu cộng đồng thực sự sẽ không có ai có thể mạo danh, bịp bợm kiếm tiền, xuyên tạc bôi bẩn, nhất là sẽ không ai có thể bạo hành. Cộng đồng này chưa ra đời bởi vì tuy có nhiều ứng cử viên muốn đại diện cho nó nhưng lại có quá ít những ai dám chấp nhận những thách đố trong tiến trình tạo dựng của nó.

Xóa bỏ độc tài chuyên chính và thiết lập dân chủ tự do ở trong nước sẽ là sự nghiệp chung mà người Việt hải ngoại phải ra công thực hiện và lấy sự thực hiện làm tiến trình hình thành của cộng đồng Việt Nam Hải Ngoại. "Lô-gích cộng đồng" như vậy trước hết là lô-gích dân chủ. Tôn trọng và bảo vệ nếp sống dân chủ là điều mà người Việt tị nạn phải làm, ngay cả nếu không làm được gì khác.

Cuộc sống tị nạn của người Việt 15 năm qua trên trường quốc tế cũng đã cho thấy cần phải có một nỗ lực chung về mặt văn hóa, tổ chức, quản trị để một cộng đồng người Việt hải ngoại thực sự ra đời. Người Việt Nam chưa có truyền thống sinh sống ở nước ngoài nhưng có truyền thống qui dân lập ấp để sống thành xã thôn và quốc gia trên đất mới. Những truyền thống ấy cần được bảo tồn, phát huy và hiện đại hóa để làm nền tảng cho nếp sống dân chủ đa nguyên, hình thái sống mới của xã hội Việt Nam những năm 2000.

Một công trình đổi đời to lớn như vậy không thể tiến hành bằng "lô-gích băng đảng" vì băng đảng là kẻ nội thù của cộng đồng và là đồng minh khách quan của mọi thế lực muốn thao túng để khuất phục cộng đồng, mà cũng không thể tiến hành bên cạnh cái lô-gích băng đảng.

Vụ bạo hành tại Hòa Lan là một thước đo sức khỏe của cộng đồng người Việt hải ngoại. Nó cũng là một cơ hội tốt để nhận diện ai là ai. Những người hành hung đã đánh giá cộng đồng trước khi làm một việc mà chỉ cần một hoài nghi thôi về một phản ứng mạnh họ đã không dám làm. Trước những vụ bạo hành đã xảy ra, ngay cả khi nạn nhân là những người mà chúng tôi không tán thành, chúng tôi luôn luôn đồng ý lên án dù chỉ để thấy quanh mình một sự im lặng đáng thất vọng. Nhưng sự chống đối sức mạnh thô bạo nằm ngay trong lý tưởng dân chủ nên nó vẫn là thái độ bất di bất dịch của Thông Luận.

Công trình xây dựng một cộng đồng người Việt hải ngoại lành mạnh đòi hỏi phải thẳng thắn khai trừ những phần tử gian manh, hung bạo bất chấp đạo lý, văn minh và dân chủ, không thể để cho họ làm ô danh và ô nhiễm cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ. Chúng tôi đã góp phần và sẵn sàng góp phần quyết định.

Thông Luận

Đóng góp vào một chiến lược cho đổi lập

Nguyễn Gia Kiểng

Mười lăm năm đã trôi qua từ ngày đảng cộng sản toàn thắng và áp đặt trên cả nước nền thống trị chuyên chính vô sản.

Tình hình đã thay đổi hẳn, và hiện nay cả chính quyền cộng sản lẫn đổi lập đều đứng trước một khúc quanh chiến lược quan trọng.

Đảng cộng sản Việt Nam đang bối rối rờ rệt. Tình đoàn kết chiến đấu với Liên Xô, vẫn được xem là hòn đá tảng trong sách lược của họ, nay không còn nữa. Các chế độ cộng sản trên thế giới theo nhau sụp đổ. Tinh thần đảng viên dao động mạnh. Mâu thuẫn càng ngày càng lớn giữa một bên là sự khảng định đổi mới và một bên là sự cương quyết không từ bỏ chuyên chính vô sản chứng tỏ rằng chính ban lãnh đạo đảng cộng sản cũng đang tự đặt cho mình nhiều câu hỏi trầm trọng. Ngôn ngữ sắt đá không giấu nổi sự hoang mang đang ngự trị bên trong.

Trong khi đó, đổi lập Việt Nam cũng chưa xác định được cho mình chiến lược cần có.

Năm 1989, báo chí tây phương đã ngạc nhiên trước những thành quả không thể chối cãi của kinh tế Việt Nam. Lạm phát bị chặn đứng. Lương thực đã dồi dào hơn trước. Việt Nam từ chỗ bị đói trong năm 1988 đã xuất cảng gạo trong năm 1989. Điều này đặt đổi lập Việt Nam trước một tình thế khó xử. Cho tới ngày gần đây, lập luận của đổi lập vẫn là cộng sản dở về quản lý kinh tế và đổi lập là giải đáp kinh tế cho đất nước. Nhưng mười lăm năm đã qua, phe quốc gia đã bị gạt khỏi việc nước, những chuyên viên có khả năng trước đây hoặc đã già đi hoặc không còn nắm được những hồ sơ của đất nước nữa, trong khi tình hình càng ngày càng thay đổi mau chóng. Nếu không thận trọng, đổi lập Việt Nam có thể bị đánh bại ngay trên một mặt trận mà từ trước mình vẫn tự cho là đất dụng võ, tức mặt trận kinh tế.

Một chính sách kinh tế gian trá và tàn nhẫn

Nếu đổi lập Việt Nam bị thua trên mặt trận kinh tế thì quả là thua oan, nạn nhân của một sự thối bại.

Thật ra, nếu xét cho kỹ, những "thành công" về mặt kinh tế của năm 1989 không những chỉ là giả tạo mà còn là sự che đậy gian trá của một sự phá sản.

Chính sách kinh tế của đảng cộng sản Việt Nam có thể tóm gọn trong bốn điểm:

1. Thả lỏng các hoạt động kinh tế tư doanh tầm vóc nhỏ không đe dọa chính sách độc tài đảng trị để kích thích sản xuất, nhất là sản xuất nông nghiệp.

2. Hạn chế lạm phát bằng cách cắt bỏ một cách tàn nhẫn những chi tiêu tối cần thiết cho đất nước như giáo dục, y tế, trật tự an ninh, đường sá.

3. Xuất cảng bừa bãi một số mặt hàng (dầu lửa, thủy sản, cây rừng, gạo,...) giúp cho hối suất đồng bạc Việt Nam không hạ giá.

4. Mở cửa cho hàng ngoại quốc từ Thái Lan và Trung Quốc tràn vào Việt Nam để tăng khối lượng hàng hóa, tránh cho vật giá khỏi tăng vọt.

Điểm thứ nhất quả nhiên đã đem lại một số kết quả tích cực. Sự tháo gỡ những kềm kẹp kinh tế đã khiến cho nhiều ngành tiểu thủ công nghiệp tăng khối lượng và chất lượng. Mức độ tự do lớn hơn ở nông thôn đã làm sản xuất tăng vọt. Năm 1988 Việt Nam bị nạn đói lớn nhất kể từ 1945, với hàng triệu đồng bào bị đói. Năm 1989 Việt Nam xuất cảng hơn một triệu tấn gạo sau khi chính sách tập thể hóa nông nghiệp mà chính quyền cộng sản theo đuổi như kinh điển trong hơn 34 năm bị bãi bỏ. Điều này buộc ta phải rút ra hai nhận định. Một là chính sách kinh tế Mác-Lênin đã chứng tỏ sự kém cỏi của nó một cách quá rõ rệt. Hai là chính quyền cộng sản phải bị đào thải vì họ tìm tới một cách nguy hiểm: một nhận định hiển nhiên và dễ dàng như vậy mà họ cần 34 năm mới khám phá ra.

Điểm thứ hai đã đưa tới và còn đang tiếp tục đưa tới những hậu quả xã hội vô cùng trầm trọng. Một chính quyền hậu cộng sản sẽ gặp rất nhiều khó khăn. Chúng ta lấy vài thí dụ:

- Về giáo dục: trong một năm qua, hơn 5000 giáo viên thuộc khu vực Sài Gòn đã phải nghỉ dạy vì không thể sống được với đồng lương quá ít ỏi. Trong vòng hai năm qua, có ít nhất 10% trẻ em Việt Nam đã phải bỏ học vì cha mẹ không trả nổi học phí. Chính quyền cộng sản đã bãi bỏ hẳn chế độ giáo dục miễn phí.

- Về y tế: ngân sách bảo vệ sức khỏe vốn đã kém lại còn giảm đi, theo chính lời ông Phạm Văn Đồng. Cụ thể là hai phần ba sản phụ chết trong lúc sinh đẻ không phải chết vì đẻ khó mà vì thiếu thuốc sát trùng.

- Về an ninh xã hội: tệ băng đảng, cướp của giết người đã tăng một cách đáng sợ trong năm qua và đang gia tăng cấp tính. Trong khoảng thời gian một tháng từ tháng giêng tới tháng hai năm 1990, các vụ trọng án đã tăng 53,7%, các vụ cướp của giết người đã tăng 200%. Các tòa án hoàn toàn bị tràn ngập. Công an bảo vệ trật tự xã hội hoàn toàn bất lực vì nhà nước cộng sản dành phần lớn ngân sách an ninh cho công an bảo vệ chánh trị và công an chống biểu tình.

Chính sách để cho hàng từ Thái Lan và Trung Quốc tràn ngập thị trường Việt Nam nếu trong nhất thời đã giữ được đà gia tăng vật giá ở mức 50% hằng năm thì cũng có tác dụng vô cùng tai hại là làm phá sản gần hết các ngành công nghiệp của Việt Nam. Quá phân nửa các xí nghiệp công đã ngưng hoạt động, phần còn lại chỉ

hoạt động cho có lệ.

Chính sách xuất khẩu bừa bãi của chính quyền cộng sản chỉ là một hành vi tâu tán tài nguyên quốc gia mà mọi người có quan tâm với tương lai đất nước phải lên án. Hàng trăm công ty đang thi nhau phá rừng bán gỗ, một tài nguyên mà chúng ta chỉ còn lại rất ít. Chúng ta đang bán ra với giá rẻ số gỗ rừng mà ngay khi nền kinh tế tiến lên, chúng ta sẽ phải nhập cảng với giá rất đắt. Số lượng kim loại do chiến tranh để lại đáng lẽ đủ cho nhu cầu của đất nước trong nhiều năm đã bị đem bán tống bán tháo. Trong tương lai chúng ta sẽ phải mua lại kim loại với giá rất đắt, trong hiện tại các nhà máy cán sắt và kéo dây sắt đã phá sản vì hết nguyên liệu. Việc tàn phá cây rừng đã có hậu quả làm cạn các hồ nước Trị An, Đa Nhim làm cho điện lại bị cúp ba ngày một tuần tại các tỉnh phía nam.

Một báo động khác là chính sách đánh bắt hải sản ăn xổi ở thì làm cho tôm cá ở ven biển Việt Nam có nguy cơ diệt chủng: số lượng tôm biển đã giảm 90% trong năm qua tại vùng biển Cà Mau - Rạch Giá.

Rõ ràng cái mà chính quyền cộng sản và một số ký giả ngoại quốc không am tường chiều sâu của vấn đề gọi là chính sách đổi mới kinh tế, thực ra chẳng có gì đáng gọi là chính sách. Nó chỉ chứng tỏ rằng chính quyền cộng sản hoàn toàn không có tiền liệu và không có trách nhiệm. Nó chỉ là một hành động tuyệt vọng để câu thời gian. Trong nhất thời Việt Nam có thể xuất hiện dưới con mắt của thế giới như đã phục hồi phần nào nhưng trong thực tế Việt Nam đang mỗi ngày một bệnh hoạn trầm trọng hơn và khó chữa hơn. Đảng cộng sản Việt Nam giống như một bà mẹ lấy tiền mua sữa của con để mua son phấn.

Mua thời gian để hy vọng tồn tại

Chính quyền cộng sản muốn gì?

Họ muốn xuất hiện dưới mắt thế giới như là một chế độ ít nhất đang cải mở hơn về mặt kinh tế, và, tới một mức độ nào đó, đã thành công. Họ chủ mưu dựa vào sự lãnh đạm thờ ơ của thế giới, vào một lúc mà mọi sự chú ý đang hướng về Đông Âu, Liên Xô và Nam Mỹ, để từ từ lột xác từ một chế độ độc tài cộng sản thành một chế độ độc tài bình thường, không đe dọa an ninh của quốc gia nào, để ít nhất được quốc tế coi là một chế độ tạm thời chấp nhận được trong khi còn nhiều vấn đề cấp bách hơn phải giải quyết. Sau khi thời gian này qua đi (hai hoặc ba năm chẳng hạn) và bị bắt buộc phải đi thêm một bước quyết định nữa trong chiều hướng dân chủ hóa, họ sẽ đột ngột chấp nhận chế độ đa đảng và tổ chức bầu cử ngay sau đó để đánh bại các lực lượng đối lập chưa đủ chuẩn bị, chưa đủ tập trung và chưa sẵn sàng để đương đầu với một cuộc bầu cử. Dĩ nhiên nếu cần và nếu có thể được, đảng cộng sản cũng sẽ không ngần ngại gian lận để chuyển bại thành thắng. Thắng lợi này như vậy lại cho phép đảng cộng sản ở lại chính quyền một nhiệm kỳ nữa.

Khoảng thời gian tổng cộng này quá đủ đối với các lãnh tụ đảng cộng sản mà tuổi tác đã trên 70, cái gì xảy ra sau đó dĩ nhiên không còn là công việc của họ nữa. Con tính chánh trị này cũng phù hợp với ước muốn của một số cán bộ cộng sản trẻ hơn, họ hy vọng khoảng thời gian này sẽ giúp họ ổn định được tình thế để trở thành một đảng cầm quyền lâu dài trong một đất nước tiến chậm chạp về dân chủ.

Tóm lại chiến lược của đảng cộng sản là tranh thủ thời gian bằng một chính sách buông lỏng về kinh tế, bỏ cuộc về văn hóa xã hội

và xiết chặt về chánh trị an ninh, đồng thời sử dụng khoảng thời gian đó để hóa thân thành một chế độ độc tài bình thường.

Điều đáng lưu ý đặc biệt là mặc dầu đảng cộng sản vẫn lớn tiếng khẳng định sự trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa cộng sản, chất cộng sản của chế độ càng ngày càng giảm đi trên thực tế, bởi vì chính đảng cộng sản đang tổ chức sự hóa thân của nó thành một chế độ độc tài đảng trị kiểu Châu Phi. Trong tình huống này nếu đối lập Việt Nam chỉ lấy "chống cộng" làm lập trường thì chỗ dựa lý luận sẽ càng ngày càng yếu đi.

Điều cũng rất quan trọng là ta phải ý thức được sự khó khăn của cuộc đấu tranh chống độc tài đảng trị. Dân chủ đa nguyên cho tới hiện nay vẫn chưa phải là một giá trị được mọi người nhìn nhận là phù hợp với mọi dân tộc. Vẫn có nhiều người cho rằng dân chủ đa nguyên là một thứ xa xỉ phẩm mà chỉ có các dân tộc đã phát triển mới có thể tự cho phép. Trong một vài năm nữa, nếu đảng cộng sản Việt Nam vẫn còn cầm quyền và tự hóa thân thành một chế độ độc tài kiểu Bắc Phi hoặc Trung Đông thì nó có cơ được một phần dư luận thế giới cho là tạm chấp nhận được. Một thí dụ: cựu Thủ tướng Pháp Jacques Chirac, một người rất chống cộng và có thể trở thành tổng thống Pháp sau này vừa tuyên bố như vậy tại một thủ đô Châu Phi.

Cuộc đấu tranh vì dân chủ đa nguyên không phải dễ dàng, những liên minh có thể thay đổi đột ngột.

Đất nước đang lâm nguy

Nếu đảng cộng sản thành công trong dự định của họ thì quả là một thảm kịch cho đất nước. Tiến trình dân chủ hóa trong trường hợp đó có thể đòi hỏi vài thập niên. Việt Nam đã chịu đựng một nửa thế kỷ chiến tranh huynh đệ tương tàn và chính quyền tồi dở, đã trở thành một trong những nước nghèo đói và tiêu tụy bậc nhất thế giới. Chúng ta không còn thời giờ để mất nữa.

Làm sao có thể đặt tin tưởng nơi những người đã phải mất 34 năm mới khám phá ra một cách chưa đầy đủ rằng nông nghiệp tập thể không hữu hiệu?

Làm sao có thể chấp nhận một đảng lãnh đạo, một mặt tự thú nhận là có quá 70% cán bộ mất phẩm chất, dốt nát, tham nhũng, một mặt lại tự cho mình độc quyền chánh trị?

Làm sao có thể chấp nhận được một tập đoàn cầm quyền, để mua thời gian tìm đường cứu mình, đang nhấn chìm thi hành một chính sách phá hoại quốc gia từ nền tảng, đang để mặc cho sản phụ và trẻ sơ sinh chết, đang để cho trẻ em phải bỏ học vì không đóng nổi học phí, đang tâu tán tài nguyên quốc gia?

Việt Nam hiện nay đang sống trong một chế độ cực kỳ quái gở: khắc nghiệt và độc ác về mặt chánh trị, nhưng lại vô chính phủ hoàn toàn về mặt kinh tế xã hội.

Chế độ này phải chấm dứt và phải chấm dứt ngay tức khắc bởi vì nó càng kéo dài càng làm trầm trọng thêm các vấn đề đang tồn tại cũng sẽ phải giải quyết.

Nhưng ngay cả cái giấc mộng ích kỷ và hại nước này của đảng cộng sản, giấc mơ câu giờ để tự hóa thân thành một chế độ độc tài bình thường, cũng không thể nào thực hiện được và cái gì đang đe dọa đất nước ta còn khốc liệt hơn nhiều. Đảng cộng sản đang làm sai lầm cuối cùng là tưởng rằng mình vẫn còn hy vọng tồn tại.

Làn sóng dân chủ hóa đang trào dâng khắp nơi. Cái gì mà chúng ta đang chứng kiến không chỉ là sự sụp đổ của chủ nghĩa cộng sản mà còn là sự đảo thải mau chóng của mọi chế độ độc tài dưới mọi

hình thức. Haiti, Nepal, Panama, Chile, Côte d'Ivoire, Philippines, Paraguay, ... các chế độ độc tài chống cộng cũng theo nhau mà đổ. Trào lưu dân chủ hóa không từ một chiều bài ý hệ nào. Sức bật lên của các dân tộc bị kềm kẹp đang và sẽ còn gây nhiều kinh ngạc.

Làm sao có thể tin rằng một chế độ độc tài đã kiệt sức còn lết nổi tới ngưỡng cửa thế kỷ 21? Đảng cộng sản đang chứng tỏ sự khờ khạo của chính họ.

Và lại, sức khỏe kinh tế của Việt Nam đã quá kém để có thể chịu đựng một sự phá hoại như đảng cộng sản đang làm. Ngay từ bây giờ, những dấu hiệu rõ rệt đã xuất hiện cho phép người ta dự đoán rằng trong vòng từ sáu tháng tới một năm nữa, kinh tế Việt Nam sẽ sụp đổ hoàn toàn và đảng cộng sản Việt Nam sẽ trải qua một cuộc khủng hoảng chưa từng có trong lịch sử của nó. Sự ngoan cố của đảng cộng sản chỉ có thể đưa tới hỗn loạn và đổ máu.

Đó là viễn ảnh của đất nước nếu một mặt trận đối lập quy mô không ra đời, và đảng cộng sản được tự do dò dẫm tìm lối thoát.

Chiến lược nào cho đối lập Việt Nam?

Nhưng ngược lại, nếu các lực lượng dân chủ kết hợp lại quyết tâm tranh đấu và dám tin tưởng ở thắng lợi thì thắng lợi sẽ có và sẽ có sớm hơn mọi dự đoán.

Tình hình xã hội Việt Nam đang vô cùng căng thẳng. Trong khi gia tăng kềm kẹp về chính trị mà lại buông lỏng về kinh tế và bỏ cuộc về mặt văn hóa xã hội, đảng cộng sản đang tạo điều kiện để những bất mãn kết tinh lại thành một phong trào đấu tranh quần chúng và một sức mạnh lớn hơn mọi tưởng tượng mà đối lập Việt Nam phải tận dụng triệt để.

Trật tự kinh tế quyết định khuôn mẫu chính trị. Khi nếp sống và các sinh hoạt kinh tế đã thay đổi thì chế độ chính trị bắt buộc phải thay đổi theo.

Bình thường các chế độ chuyên chính - cộng sản hay không cộng sản - bị áp lực trước hết của những khó khăn kinh tế, bị bắt buộc phải nhượng bộ về mặt kinh tế, rồi sau một thời gian bị chính tình hình kinh tế mới xô ngã, trừ khi tự ý rút lui.

Nói lòng về mặt kinh tế, chính quyền cộng sản Việt Nam trong vài năm qua đã bị bắt buộc phải làm những nhượng bộ chính trị quan trọng trên thực tế. Quy luật kinh tế tự do đã bắt buộc họ phải hủy bỏ chính sách trợ cấp lương thực và nhu yếu phẩm, sau đó đã buộc họ phải chấp nhận chế độ một giá. Một không gian tự do mới đã ra đời vì chính quyền đã mất đi khả năng trả đũa bằng cách cắt phiếu cung cấp. Các tổ hợp, xí nghiệp tư cũng đã xuất hiện như những đơn vị tập hợp ngoài vòng kiểm soát của chính quyền, và hơn thế luôn luôn mâu thuẫn với chính quyền. Trong một bối cảnh luật pháp không rõ ràng, những móc ngoặc giữa quan chức và các đơn vị kinh tế tư nhân còn làm cho guồng máy chính quyền ung thối và tê liệt mau hơn. Sự phân hóa của bộ máy chính quyền cộng sản ngày nay đã đạt tới mức độ không thể nào cứu chữa được nữa. Mặt khác sự giảm sút về an ninh xã hội không ít thì nhiều cũng kéo theo sự gia tăng khả năng hoạt động chống đối.

Tình hình Việt Nam hiện nay trên thực tế đã bắt đầu cho phép hoạt động đối lập dựa vào những kẽ hở càng ngày càng lớn của một chính quyền càng ngày càng phân rã.

Các lực lượng đối lập Việt Nam phải có mặt qua những liên hệ kinh tế, qua làn sóng người về thăm nhà, qua liên hệ bình thường giữa trong và ngoài nước. Chúng ta đừng quên một chân lý sơ sài là kẻ vắng mặt bao giờ cũng thua thiệt. Sự hiện diện của đối lập

phải thường trực, nhận thấy được trong quần chúng chứ không phải chỉ giới hạn qua một vài đơn vị kín đáo, bí mật. Trở ngại chính là công an của chế độ lúc nào cũng theo dõi và sẵn sàng đàn áp bằng đủ mọi biện pháp. Vấn đề là làm thế nào để sự có mặt của đối lập đủ mạnh để nhân dân trong nước thấy được mà công an cộng sản không làm gì được. Câu hỏi mới thoạt nghe hình như không có giải đáp, nhưng thực ra có giải đáp.

Nếu phong trào trong nước chỉ là một phong trào tư tưởng thì công an sẽ chỉ bó tay. Sự trao đổi ý kiến giữa các cá nhân với nhau hiện nay đã vượt khỏi tầm kiểm soát của công an. Sự bất mãn và chối bỏ chế độ đã quá lan tràn đến độ những bàn bạc, chỉ trích và ngay cả mạt ly chế độ là điều mà mọi người đều làm. Chỉ khi nào một tổ chức được thành lập hẳn hoi mới có rũi ro bị sa bẫy.

Như vậy một phong trào đối lập cũng vẫn hiện diện được ở trong nước với điều kiện là cơ cấu thường trực đặt ở nước ngoài. Ở trong nước nếu có, chỉ là những trạm liên lạc rất nhẹ. Nhưng nếu cơ cấu ở nước ngoài thì phải làm cách nào để vẫn hiện diện được trong tình cảm và trí óc của nhân dân trong nước. Ta có thể làm được việc này trong hai trường hợp.

- Một là tổ chức ở ngoài khá mạnh và có phương tiện để tiếng dội vọng về trong nước, để lập trường được người trong nước biết đến và chấp nhận.

- Hai là phong trào có được những khuôn mặt trí thức lớn mà công chúng biết là biểu tượng cho khuynh hướng chánh trị, mặc dầu không nhất thiết phải nằm trong cơ quan lãnh đạo, và cũng không nhất thiết phải thuộc tổ chức. Trước đây tại Liên Xô, tiến sĩ Sakharov mặc dầu ai cũng biết là không có chân trong tổ chức nào vẫn được coi là điển hình cho đối lập Liên Xô. Vaclav Havel mặc dầu bị bắt giam và không có tổ chức vẫn là hình tượng của đối lập Tiệp Khắc. Mandela ở trong tù và đã mất hết mọi liên hệ với tổ chức lưu vong ANC cũng vẫn là khuôn mặt của đối lập Nam Phi. Hiện nay ở trong nước có một số khuôn mặt nổi tiếng như Phan Đình Diệu, Dương Thu Hương, Nguyễn Huy Thiệp, Doãn Quốc Sỹ, Thích Trí Siêu, Nguyễn Văn Thuận, Nguyễn Ngọc Lan, v...v... mà đồng bào đã biết đến như những người muốn đổi mới, chấp nhận dân chủ đa nguyên. Nếu ở ngoài nước thành hình được phong trào đúng đắn với một vài khuôn mặt chấp nhận được thì đối lập Việt Nam kể như đã chính thức có mặt, dù chính quyền cộng sản tiếp tục cấm đối lập.

Lập trường và đường lối đấu tranh của ta cũng phải có khả năng vô hiệu hóa sự đàn áp của chính quyền cộng sản. Đó phải là một lập trường ôn hòa, bất bạo động, và thực sự dân chủ, thực sự có khả năng kết hợp lớn. Chính quyền cộng sản sẽ rất bối rối trước một đối lập như vậy.

Lấy một thí dụ: cái gì sẽ xảy ra nếu nhà cầm quyền cộng sản bắt giam hay đem xét xử một số người chủ trương bất bạo động, hòa giải dân tộc và dân chủ đa nguyên? Cùng lắm họ chỉ có thể tuyên án một vài năm tù, nhưng họ sẽ cho đối lập Việt Nam một sự thừa nhận quốc tế và đồng thời họ sẽ bị cả thế giới lên án và tẩy chay. Có mù quáng tới đâu đi nữa họ cũng không bao giờ làm điều này và nếu họ làm thì quả là họ tiếp tay cho ta.

Đã nói bất bạo động thì cũng nên bàn tới kháng chiến vô trang để giải tỏa một số thắc mắc và hiểu lầm. Trong bối cảnh hiện nay việc sử dụng bạo lực là quyền chính đáng của người dân để chống lại một chế độ tự cho phép mình dùng các nhà tù và các đội hành quyết để đối xử với những người không đồng chính kiến. Nhưng ta không dùng bạo lực vì nó không có lợi. Ta không có phương tiện để phát động một cuộc đấu tranh vô trang. Và nếu ngay cả có phát động được thì cuộc nội chiến cũng sẽ rất dài, rất tai hại cho đất nước. Trong khi bối cảnh quốc tế hiện nay đang chứng tỏ rằng một

chính quyền cộng sản có thể bị đánh bại, và có thể bị đánh bại mau chóng bằng một cuộc đấu tranh chính trị không dùng đến bạo lực.

Cũng nên có đôi lời để giải tỏa một vấn đề có thể gây tranh cãi. Cuộc đấu tranh dân chủ cần một yếu tố rất quan trọng là sự giao lưu thường trực và qui mô giữa trong và ngoài nước. Làn sóng người ra vào Việt Nam càng ngày càng gia tăng - do mục đích kinh doanh hay do liên hệ gia đình - cần được sử dụng như một vũ khí chiến lược. Ta cần nắm vững một sự kiện cơ bản là tất cả mọi người tới Việt Nam đều đối lập với chính quyền cộng sản. Kinh nghiệm cho thấy rằng một người dù ủng hộ chính quyền cộng sản thế nào đi nữa, khi đã có mặt tại Việt Nam cũng trở thành một người đối lập bởi vì thế nào cũng nhận thấy rõ rệt và cũng phải chịu đựng sự tồi dở, quan liêu của chế độ. Kinh nghiệm cũng cho thấy là người ta có thể lên đường đi Việt Nam với nhiều cảm tình cho chính quyền cộng sản nhưng bao giờ cũng rời Việt Nam với một sự khinh ghét tốt độ. Luồng giao lưu giữa trong và ngoài là một đồng minh của đối lập Việt Nam.

Về mặt kinh tế, người ta có thể lo ngại rằng luồng giao lưu này đem lại một lợi thế kinh tế cho chính quyền cộng sản. Điều chắc chắn là sự trao đổi có lợi cho nền kinh tế Việt Nam. Nhưng có lợi cho đối lập dân chủ hay cho chính quyền cộng sản lại là một vấn đề khác. Sự tăng trưởng của các hoạt động kinh tế tư nhân, cá thể hoặc công ty, có tác dụng trực tiếp và tức khắc là tạo ra những sinh hoạt ngoài vòng kiểm soát của chính quyền cộng sản, làm giảm đi vai trò của đảng cộng sản trong sinh hoạt quốc gia. Như vậy nó là một bước tiến trong tiến trình đẩy lui dần dần đảng cộng sản. Mặt khác nếu đời sống dân chúng được cải thiện, quần chúng sẽ được độc lập hơn với chế độ và đồng thời cũng có sinh lực hơn để đòi hỏi tự do dân chủ. Có thực mới vực được đạo. Nhiều người nghĩ rằng dân chúng có khổ mới bất mãn, mới đấu tranh. Nhưng hiện nay sự phủ nhận và chống đối của người Việt Nam với chế độ cộng sản đã quá hoàn toàn. Sự bất mãn đã đạt được rồi, sự phản nộ cũng đã có rồi. Vấn đề là giúp sức cho người dân để họ có thể đấu tranh đòi thay đổi chế độ.

Hình thành một tổ chức đối lập

Vấn đề khó khăn nhất lại là một việc mà đáng lẽ ra ta có thể làm, nghĩa là hình thành một tổ chức đối lập có tầm vóc tại hải ngoại. Sự có mặt của một tổ chức như vậy sẽ là tụ điểm cho những nguyện vọng và yêu cầu đổi mới, gây sự tin tưởng và nhận sự hưởng ứng. Sau một thời gian tổ chức sẽ được lắng nghe và có khả năng đưa ra những chỉ thị bãi công, biểu tình hay tẩy chay một chính sách. Tổ chức sẽ thành một lực lượng thực sự có mặt.

Những trở ngại cho sự ra đời của mặt trận này có thể nhận thấy được.

Trước hết là sự thiếu vắng một lập trường đấu tranh phù hợp với giai đoạn mới. Đã có vô số tổ chức, nhiều khi quy tụ chung quanh những nhân vật có uy tín, ra đời rồi cần cỗi và tàn lụi đi. Phần đông các tổ chức vẫn chỉ là sự tiếp nối của một cuộc chiến đã tàn. Đối lập Việt Nam cho tới nay vẫn được cảm nhận như là sự kết hợp của những người đã bại trận năm 1975 chứ không phải là một tập hợp dân tộc mới có niềm tin ở thắng lợi.

Gần đây một tiến bộ vượt bậc đã thực hiện được. Mọi tổ chức đấu tranh đã khẳng định lập trường dân chủ đa nguyên. Tuy nhiên một số người vẫn chỉ nói đa nguyên mà chưa thực sự hiểu ý nghĩa của nó, vẫn bất dung và hằn học đối với những người khác lập trường với mình. Con đường vẫn còn dài. Một tập hợp dân tộc mới phải thẳng thắn quay lưng lại với quá khứ, chấp nhận trên căn bản

BÌNH ĐẲNG NHỮNG CON NGƯỜI THUỘC NHỮNG QUÁ KHỨ KHÁC NHAU. Hòa giải dân tộc chính là điều kiện cho sự kết hợp đó. Đại bộ phận những người đối lập đã nhận ra điều đó, nhưng ít ai đủ can đảm để nói lên. Chúng ta phải ý thức rằng không có gì thay thế cho sự can đảm cả và lịch sử sau này sẽ biết trả phần đúng cho những con người của đất nước hôm nay.

Lý do thứ hai là quá nhiều tham vọng cá nhân và phe nhóm đã làm tê liệt đối lập Việt Nam. Ai cũng muốn làm điểm tập trung. Ai cũng muốn nhường người khác cái công việc bạc bèo là mở đường phá lối. Đối lập Việt Nam hải ngoại chỉ thực sự hình thành được nếu mỗi thành phần của nó chấp nhận mình chỉ là một thành phần.

Lý do thứ ba là một sự ngại thẹn muốn dứt giai đoạn để tập trung tất cả cùng một lúc. Cuối cùng những cố gắng thật là mệt mỏi đã chỉ đem lại những tập hợp hữu danh vô thực quy tụ những thành phần nhiều khi thù ghét nhau nhưng chỉ chấp nhận ngồi với nhau để chúng tỏ mình không gây chia rẽ. Cuối cùng tập hợp đó khó khăn lắm mới thành hình và khi thành hình thì lại không làm được gì cả. Chúng ta phải ngừng chạy trốn một sự thật hiển nhiên là chỉ có thể đoàn kết những người theo đuổi cùng một mục đích và sử dụng những phương tiện giống nhau.

Trong bối cảnh hiện tại, những cá nhân và đoàn thể chấp nhận đường lối đấu tranh ôn hòa, chấp nhận hòa giải để xóa bỏ những hiềm thù của quá khứ, chấp nhận nguyên tắc và phương thức sinh hoạt dân chủ đa nguyên cần công khai khẳng định lập trường và kết hợp với nhau thành một lực lượng trước đã.

Chọn lựa chiến lược này không có nghĩa là chúng ta khai trừ các thành phần khác. Nó chỉ là một chọn lựa giai đoạn mà thôi. Và giai đoạn này có thể rất ngắn vì với bối cảnh quốc tế hiện nay, các vấn đề càng ngày càng trở nên sáng sủa hơn, sự đồng thuận càng ngày càng dễ đạt tới. Và tới một lúc nào đó, các khuynh hướng cực đoan, dù tả hay hữu, chẳng bao lâu sẽ nhận ra sự bế tắc của họ.

Chiến lược đầu tiên của đối lập Việt Nam là làm thế nào tự khai sinh ra mình. Chúng ta không thể tiết kiệm bàn cãi để đi đến lập trường chung. Chúng ta phải khiêm tốn để chấp nhận vai trò thành viên trong một tập thể lớn và nhất là chúng ta phải bắt đầu bằng sự kết hợp những cá nhân và đoàn thể cùng một nhạy cảm chính trị.

Chúng ta đừng chờ đợi chính quyền cộng sản cho phép ta hiện diện ở trong nước mà phải vận dụng một cách sáng tạo và táo bạo tình hình hiện nay để có mặt tại đất nước và để sự có mặt này càng ngày càng rõ rệt và mãnh liệt, cuối cùng thành một thực tế mà chính quyền cộng sản nào cũng phải chấp nhận.

Chúng ta đừng chờ đợi nhà cầm quyền cộng sản cho phép đối lập mà phải hình thành đối lập rồi tạo áp lực buộc nhà cầm quyền cộng sản nhượng bộ và hợp thức hóa. Chúng ta đừng đợi chính quyền cộng sản tự ý chấp nhận bầu cử tự do mà phải vận động để buộc họ chấp nhận bầu cử tự do, đồng thời kiểm điểm phương tiện và chuẩn bị chiến lược để thắng các cuộc tuyển cử tự do này.

Chiến lược này hoàn toàn không có nghĩa là sự tìm kiếm một kết hợp nào đó với chính quyền cộng sản với dụng ý chia chác. Nó là một lập trường đối lập thực sự, bằng đường lối hòa bình nhưng rất quả quyết với chính quyền cộng sản. Có thể là sẽ có những thảo luận và ký kết trên những thỏa ước đánh dấu từng giai đoạn của tiến trình chấm dứt chế độ độc đảng để chuyển sang dân chủ đa nguyên. Những "thỏa hiệp" này hoàn toàn không có ý nghĩa của một sự đồng lõa. Chúng chỉ là những thắng lợi giai đoạn của các lực lượng tiến bộ.

Nguyễn Gia Kiểng

Thông cáo của nguyệt san Thông Luận

Chúng tôi xin thông báo cùng cộng đồng người Việt hải ngoại một sự kiện nghiêm trọng vừa xảy ra.

Ngày 16-04-1990, tại thị xã Nijmegen, Hòa Lan, nhóm Thông Luận Hòa Lan tổ chức một buổi họp mặt thân hữu nhân dịp ra mắt ấn bản Thông Luận tại đây. Buổi họp mặt đã được sự tham gia của đại diện hầu hết các hội đoàn người Việt tại Hòa Lan. Một số thân hữu tại Pháp, Bỉ và Đức cũng tới tham dự. Vì cộng đồng người Việt tại Hòa Lan từ trước vẫn là một mẫu mực của sự hòa hợp nên ban tổ chức không hề có một đề phòng nào về mặt an ninh.

Vào hồi 15 giờ, sau khi buổi họp mặt đã diễn ra được chừng một giờ trong bầu không khí vui vẻ và thân mật thì một toán người đột ngột tràn vào phòng họp và không nói một lời nào, lập tức hành hung, đập phá.

Toán đột kích này gồm khoảng 40 người, có tổ chức và chủ đích rất rõ rệt. Họ lập tức đập bể máy quay phim, ngăn chặn cửa ra vào và chiếm giữ các điện thoại không cho gọi cảnh sát cấp cứu. Trong khi phần còn lại chế ngự cử tọa thì đội chủ lực ào ạt tiến tới tập trung lực lượng đả thương dã man ông Đặng Minh Kỷ, đại diện Thông Luận tại Hòa Lan và ông Nguyễn Gia Kiểng thành viên ban biên tập Thông Luận từ Paris tới. Nhiều người tham dự buổi họp can ngăn cứu hai ông Đặng Minh Kỷ và Nguyễn Gia Kiểng cũng bị đánh đập thẳng tay. Toán đột kích này cũng mang theo một số phụ nữ để la ó và xô đẩy các phụ nữ có mặt trong buổi họp, không cho ngăn cản cuộc bạo hành. Họ hành động mau lẹ và rút lui trong vòng năm phút, trước khi cảnh sát tới.

Mặc dầu hành động bất ngờ với lực lượng áp đảo, và không gặp một sự chống cự nào, toán đột kích cũng đã hành động rất có ác ý, nhiều tên mang trong tay một thứ vũ khí sắc nhọn. Cả hai ông Đặng Minh Kỷ và Nguyễn Gia Kiểng đều bị đả thương vì thứ vũ khí này. Ông Kỷ bị một nhát cắt trên trán máu ra xối xả, ông Kiểng bị một nhát trên mặt. Anh Trình Bình Tín, sinh viên, tới cứu người quay phim đang bị đánh cũng bị chém một nhát dài phía sau gáy gần tai. Ngoài ra hai ông Kỷ và Kiểng còn bị nhiều cú đấm. Riêng ông Kiểng bị trúng nhiều đòn rất nặng. Nhiều người khác cũng bị hành hung.

Trong toán đột kích có nhiều người mà cộng đồng người Việt tại Hòa Lan quen mặt và một số người lạ mặt. Tất cả những người quen mặt đều thuộc xứ bộ tổ chức Hoàng Cơ Minh tại Hòa Lan. Các thân hữu Thông Luận tại Pháp cũng nhận diện được Lê Thanh Tú, đoàn viên nòng cốt của xứ bộ tổ chức Hoàng Cơ Minh tại Pháp, Tú tỏ ra đặc biệt hung bạo. Các thân hữu Thông Luận tại Tây Đức cũng nhận ra hai đoàn viên của xứ bộ tổ chức Hoàng Cơ Minh tại Tây Đức. Thông Luận 27 - Tháng 05.90

Đinh Ngọc Hiền, ủy viên ngoại vụ của xứ bộ tổ chức Hoàng Cơ Minh tại Hòa Lan, một trong ba người đại diện chính thức của tổ chức này tới tham dự buổi họp đã ra ngoài đón và dẫn toán đột kích vào phòng họp.

Chúng tôi thông báo cùng cộng đồng người Việt hải ngoại sự kiện trên với những nhận định sau đây:

1- Đây là lần đầu tiên một tổ chức (tổ chức Hoàng Cơ Minh) ra mặt hành hung một tổ chức khác (nhóm Thông Luận). Như một thủ phạm ít khi nào nhìn nhận tội phạm của mình, chắc là tổ chức Hoàng Cơ Minh sẽ phủ nhận trách nhiệm về cuộc bạo hành này. Nhưng đối với những người có mặt trong buổi họp ngày 16-04-1990 mọi việc đều đã quá rõ ràng. Tất cả những người nhận diện được đều thuộc tổ chức Hoàng Cơ Minh, toán đột kích do đại diện chính thức của tổ chức Hoàng Cơ Minh dẫn vào, những người đánh đập hung hăng nhất đều thuộc tổ chức này. Tổ chức Hoàng Cơ Minh đã không có một thân trong nào cả để nguy trang hành động. Họ xuống tay công khai, trắng trợn. Nếu tổ chức Hoàng Cơ Minh phủ nhận trách nhiệm thì chính sự phủ nhận này lại là một sự thách đố khác đối với sự thật, một sự khiêu khích khác nữa đối với nhóm Thông Luận, đối với cộng đồng người Việt tại Hòa Lan và đối với cộng đồng người Việt hải ngoại nói chung.

Cũng nên nhắc lại rằng vụ bạo hành này là một sự leo thang tiếp theo một chiến dịch xuyên tạc, bịa đặt, chụp mũ, vu cáo v...v..., không khác gì những thủ đoạn và kỹ thuật kiểu Stalin mà tổ chức Hoàng Cơ Minh đã tung ra từ hơn một năm qua bằng rì tai, phao đồn hay qua các báo chí và phương tiện truyền thông ngoại vi.

2- Đây là một sự kiện rất trầm trọng không những đối với nhóm Thông Luận mà đối với cả cộng đồng người Việt hải ngoại. Chúng ta ra đi là để chối bỏ một chế độ dùng bạo lực để đàn áp những người không cùng chính kiến, chúng ta không thể chấp nhận để một tổ chức mệnh danh là tranh đấu chống cộng dùng bạo lực đối xử với những người không cùng lập trường. Các tổ chức và những người tranh đấu sẽ rất sai lầm nếu cho là không liên hệ. Nếu khi một đoàn thể bị hành hung các đoàn thể khác không thấy cần phải có thái độ thì còn gì là cộng đồng? Dư luận quốc tế hiện có cảm tình với người tị nạn bởi vì người tị nạn được coi là nạn nhân của sự bạo ngược. Cảm tình đó còn không nếu dư luận quốc tế nhận ra rằng những nạn nhân ngày hôm qua sử dụng lại

ngày hôm nay những phương pháp của những người đã đàn áp họ?

3- Nhóm Thông Luận không hề có tư thù với bất cứ ai hay với bất cứ hội đoàn nào. Chúng tôi cũng không có hành động nào, dù bây giờ hay trong quá khứ, có thể gây thiệt hại cho ai. Chúng tôi chỉ viết ra những gì chúng tôi suy tư để đề nghị một đường lối đấu tranh vì tự do dân chủ. Người ta hành hung chúng tôi chỉ vì những cái gì chúng tôi đã viết. Đây là một trường hợp xâm phạm điển hình và thô bạo quyền tự do phát biểu của người cầm bút.

4- Việc bạo hành này xảy ra do sự phối hợp hành động của nhiều xứ bộ tổ chức Hoàng Cơ Minh tại Châu Âu như thành phần toán đột kích đã chúng tôi. Có thể là chính cơ quan lãnh đạo trung ương đã ra lệnh cho khu bộ Âu Châu của họ, cũng có thể là các chi bộ của họ đã tự ý hành động bất chấp lãnh đạo. Trong giả thuyết thứ nhất tổ chức Hoàng Cơ Minh đã tự ly khai khỏi sinh hoạt dân chủ văn minh. Trong trường hợp thứ hai, tổ chức Hoàng Cơ Minh đã trở thành một bộ máy điên đại không kiểm soát được nữa. Trong cả hai trường hợp tổ chức Hoàng Cơ Minh trên thực tế đã trở thành một tổ chức khủng bố. Trường hợp thứ hai đặc biệt nguy hiểm bởi vì khi một tổ chức không kiểm soát được nữa mà lại dùng bạo lực thì rất dễ cho chính quyền cộng sản xâm nhập để nhân danh lập trường chống cộng quá khích tiêu diệt những đối thủ lợi hại nhất. Mọi tổ chức và mọi người đối lập phải cảnh giác đặc biệt về mối nguy này.

5- Sau cùng chúng tôi xin đặt một câu hỏi rất giản dị nhưng cũng rất nghiêm trọng với các tổ chức và với mọi người tranh đấu: chúng ta có tranh đấu thực hay không? Nếu chúng ta không đủ can đảm để đương đầu với một bạo lực tầm thường tại hải ngoại, nơi chúng ta được sự bảo vệ của luật pháp các nước dân chủ, thì lấy gì để bảo đảm rằng chúng ta thực sự có ý định đương đầu với một bạo lực còn nguy hiểm gấp bội: bạo lực của đảng cộng sản Việt Nam?

Riêng phần chúng tôi, chúng tôi đã chủ trương dân chủ đa nguyên và hòa giải dân tộc thì thái độ chúng tôi dĩ nhiên là phù hợp với đường lối ấy. Ngay cả với những người không cùng chính kiến với chúng tôi, chúng tôi cũng sẽ tranh đấu để họ được nói lên những điều họ muốn nói. Chúng tôi không thù hận những người đã hành hung chúng tôi. Chúng tôi chỉ tiếc cho họ vì nông nổi và thiếu hiểu biết đã để cho những người có ý xấu phỉnh gạt và lợi dụng vào những hành động phản dân chủ, phản đạo đức và phạm pháp.

Nhưng ôn hòa không đồng nghĩa với nhu nhược. Chúng tôi nhận lời thách đố của bạo lực và gian trá, chúng tôi nhất quyết đương đầu và đánh bại những đứa con muợn màng của Stalin, dù là những đứa con chính thức ở trong nước hay những đứa con võ thừa nhận tại hải ngoại.

Làm tại Paris ngày 20-04-1990
 Nguyệt San Thông Luận

Một nhóm đột kích đã thương hai ông Nguyễn Gia Kiểng và Đặng Minh Kỷ

Máu đã đổ trong dịp nguyệt san Thông Luận ra mắt ấn bản Hòa Lan khi một toán đột kích đập phá phòng họp và hành hung những người trong ban tổ chức, đặc biệt nhằm vào hai ông Nguyễn Gia Kiểng và Đặng Minh Kỷ.

Ngày thứ hai 16-04-90, tại Nijmegen, một thành phố phía đông Hòa Lan, nhóm Thông Luận Hòa Lan tổ chức buổi họp thân hữu ra mắt ấn bản Thông Luận Hòa Lan. Trong số hơn 60 khách tham dự, người ta nhận thấy có đại biểu của một số hội đoàn và tổ chức tại Hòa Lan. Cộng Đồng Việt Nam Tị Nạn Cộng Sản Tại Hòa Lan có ông Trần Châu Lam, chủ tịch, ông Ngô Văn Tuấn, phó chủ tịch ngoại vụ, ông Hồ Hiếu Thảo, tổng thư ký và ông Nguyễn Hoàn Nguyễn tổng thư ký Việt Nam Nguyệt San, tờ báo của cộng đồng. Hiệp Hội Việt Nam Tị Nạn tại Nijmegen có ông Nguyễn Trung Thành và ông Phan Phú Vĩnh. Mặt Trận Quốc Gia Thống Nhất Giải Phóng Việt Nam, xứ bộ Hòa Lan có ông Đinh Ngọc Hiến tự Nguyễn Ngọc Viễn, ủy viên ngoại vụ, ông Nguyễn Đắc Trung tự Nguyễn Đắc, ủy viên nội vụ và cô Nguyễn Thị Thu Vân. Lực Lượng Thanh Niên Việt Nam Tự Do có các ông Nguyễn Văn Dang và Nguyễn Văn Hương. Việt Nam Quốc Dân Đảng có các ông Lại Mạnh Cường, Nguyễn Hữu Đức và bà Nguyễn Thị Hải. Hướng đạo Việt Nam có ông Vũ Công Cường. Đoàn Thanh Niên Việt Nam Lê Lai có các bạn trẻ Nguyễn Hữu Liêm, Nguyễn Quảng Thái và Vũ Nguyễn Bảo Thùy. Ngoài ra là những vị được mời với tư cách cá nhân.

Buổi họp thân hữu bắt đầu lúc 14 giờ 15, bằng lời giới thiệu các quan khách do ông Đặng Minh Kỷ, phụ trách nguyệt san Thông Luận ấn bản Hòa Lan trình bày. Sau đó, bà Phạm Thị Tú Minh đã đại diện nhóm Thông Luận Hòa Lan nói lên ý nghĩa sự ra đời của ấn bản Hòa Lan đã được phát hành từ tháng 3 năm 1990. Trong phần trình bày của ban biên tập Thông Luận tại Pháp, ông Bùi Quang Hiếu, chủ nhiệm đã chào mừng sự ra đời của ấn bản Hòa Lan và ông Phạm Ngọc Lan, chủ bút, đã nhắc lại quá trình hình thành và phát triển của tờ báo từ hơn hai năm qua. Tiếp theo, ông Nguyễn Gia Kiểng, đặc trách chính trị của tờ báo, trình bày những lập trường căn bản của Thông Luận: tranh đấu cho một thể chế dân chủ đa nguyên, trong tinh thần hòa giải và hòa hợp dân tộc. Ông Kiểng cũng phân tích tình hình trong nước hiện nay để thấy rõ hướng đấu tranh trong những ngày sắp tới.

Khi ông Kiểng đang tố cáo chính quyền Hà Nội về những biện pháp vô trách nhiệm như dùng việc cắt giảm ngân sách giáo dục và y tế để làm công cụ cho biện pháp chống lạm phát hầu tạo cho chế độ một bộ mặt tiến bộ đối với thế giới thì bắt đầu sự xâm nhập của toán đột kích.

Đầu tiên, một người đến của hội trường ngó ý xin được gặp Đinh Ngọc Hiến, ủy viên ngoại vụ MTQGTNGPVN xứ bộ Hòa Lan, đang có mặt trong cử tọa. Đó là Đặng Văn Bằng, cũng là một thành viên của tổ chức này. Hiến ra gặp Bằng và trở vào với khoảng bốn chục người đi theo, những người này không hề thấy trước cửa khi Bằng hỏi xin gặp Hiến. Trong số này có những người cộng đồng Hòa Lan quen mặt và những người lạ mặt. Những người quen mặt đều là thành viên hoặc cảm tình viên của MTQGTNGPVN như Đặng Văn Thành, Đặng Văn Bằng, Nguyễn Đức Hữu ở Hòa Lan, Lê Thanh Tú ở Pháp. Có Lưu Phát Tấn là một võ sư Việt Võ Đạo tại Hòa Lan. Có những thành phần lạ mặt đến từ Pháp và Tây Đức, sau này bị nhận diện trên cuốn phim vi-đê-ô. Có người che mặt,

Vài cảm nghĩ

Buồn !

Họp thân hữu Thông Luận vào một buổi chiều tháng ba đẹp trời của Paris.

Từ hơn một năm qua, Thông Luận đã tạo được một thói quen mới cho một số người quan tâm đến hiện tình đất nước, tạo cho họ cơ hội gặp gỡ thảo luận với nhau. Trong môi trường sinh hoạt chính trị ấy, tôi thường có cảm giác rất cô đơn vì giới phụ nữ hầu như chẳng ai quan tâm đến. Mỗi lần đi họp chỉ ngong ngóng thấy có các bà các cô là tìm cách nói chuyện, khuyến khích "phái yếu" tham gia vào một lãnh vực mà cho tới nay phụ nữ rất ít quan tâm hoặc bị nhìn một cách thiếu chính xác từ "phía bên kia"!

Lần này tôi rất vui vì có đến trên mười bà, cô trong tổng số hơn một trăm người tham dự. Khi nghỉ giải lao, tôi nói chuyện với một người mà tôi thấy gờ tay nhưng chưa được phát biểu. Khi hỏi chuyện, chị nói muốn phát biểu trước công chúng chứ không muốn nói với riêng tôi. Thú thật, trong thâm tâm tôi rất quý mến. Hay ta đã tìm được đồng minh rồi chăng! Một phụ nữ xinh đẹp, lại mạnh dạn muốn phát biểu ý kiến!

Chị đặt lại một câu hỏi mà cách đây hơn một năm chị đã hỏi trên đài phát thanh Radio-Asie, khi ông Nguyễn Xuân Oánh sang Pháp, ông Nguyễn Gia Kiểng đã gặp ông Oánh ở đâu và đã nói những gì với ông Oánh. Câu hỏi này vì hết giờ nên ông Kiểng đã không trả lời được trong buổi phỏng vấn trên, dù sau đó ông Kiểng muốn trả lời chị bằng điện thoại trực tiếp từ đài phát thanh nhưng chị không muốn nghe vì chỉ muốn được trả lời trước công chúng! Và lần này, khi ông Kiểng nói là không hề gặp ông Oánh nên chẳng có gì để nói với ông ta cả thì chị có vẻ thất vọng. Chắc có lẽ hơn một năm qua, trong đầu chị (và trong đầu một số những người khác nữa) đã ấp ủ những tưởng tượng ghê gớm về cảnh hai người gặp nhau!

Ý tưởng thật là chắc nịch: (đã gặp nhau, vậy thì) gặp ở đâu? và (đã gặp nhau thì) nói những gì?

Tôi tự hỏi tại sao người ta lại có thể khẳng định trước một sự việc khi chưa biết rõ trắng đen?

Và sau khi chị cùng những người trước chị đã vì von lập trường Hòa Giải Hòa Hợp Dân Tộc như bệnh ung thư, thì chị cũng kết luận như chánh thẩm trong một "tòa án nhân dân": bệnh ung thư thì chỉ có: chặt!

Giọng chị lạnh lạnh, đanh thép, nói là làm, chị cúi xuống, lấy xác tay, đứng lên ra về. Rồi như lệnh truyền, một số người cùng phe với chị đứng lên chọn rợn ra cửa!

Khi Việt Cộng vào miền Nam, tôi nghe nói có chị hốt rác trước kia nằm vùng sau được làm dân biểu. Không hiểu chị Việt Cộng ấy làm chính trị ra sao chú lần này tôi thấy ghê sợ cho người mà tôi tưởng hai lần cùng giới tuyến với tôi: phía quốc gia và phía phụ nữ, cái giới tuyến nam nữ mà một số người kém cỏi còn đặt nặng, dù đã lỗi thời.

Ôi đất nước khốn khổ của tôi, người ta hay nhắc lại một câu của Nguyễn Trãi:

Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn!

Lấy chí nhân mà thay cường bạo!

*

...nhưng không chán nản.

Tôi đang ngồi ghi chép, định viết một bài tường thuật ngắn về buổi họp thân hữu ra mắt Thông Luận Hòa Lan. Hòa Lan cái xứ sở hiền hòa mà tôi từng đến không biết bao nhiêu lần khi thực hiện một loạt chương trình nói về sinh hoạt của cộng đồng người Việt

tại Âu Châu cho đài Tiếng Nói Hoa Kỳ (VOA) cách đây mấy năm. Trong chương trình ấy, cộng đồng Hòa Lan đã được trình bày như một tập thể đoàn kết nhất, hiền hòa nhất, một nơi mà tất cả mọi tổ chức văn hóa, chính trị, tôn giáo đều sát cánh nhau sinh hoạt với một tổ chức được mọi người công nhận, có tên là Cộng Đồng Việt Nam Tị Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan.

Buổi họp thân hữu tiến hành tốt đẹp. Chúng tôi tiên đoán là sẽ có những người đồng ý với lập trường Dân chủ đa nguyên, Hòa giải Hòa hợp dân tộc, nhưng cũng sẽ có những người không đồng ý, và phải giải thích như thế nào để những người tham dự sau khi ra về sẽ hiểu rõ chúng tôi hơn.

Trong lúc diễn giả đang dẫn chứng những dữ kiện để chứng minh cho sự gian trá của nhà cầm quyền cộng sản trước tình trạng kiệt quệ của đất nước thì một nhóm thanh niên nam nữ kéo vào phòng. Tôi liền tưởng đến các bạn trẻ của Thư Viện Diên Hồng, các cô gái xinh đẹp của Xóm En, các nam nữ sinh viên ở Paris vẫn thỉnh thoảng tham dự các buổi họp thân hữu Thông Luận tại đây.

Vẫn như những lần trước tại Paris, tôi luôn luôn vui mừng khi thấy các bạn trẻ, nhất là những em gái tham gia những sinh hoạt chính trị. Tương lai đất nước chẳng trông cậy vào lớp trẻ thì còn trông cậy vào ai? Sự tiếp nối giữa thế hệ chúng tôi và các bậc đàn anh chỉ thực sự có ích khi sau chúng tôi là các bạn trẻ, các bạn trẻ can trường, dám chiến đấu cho sự thật, cho độc lập tự do của đất nước.

Tư tưởng vẫn chạy trong đầu, tai vẫn nghe diễn giả, tay vẫn ghi chép thì bất chợt một tiếng hét vang lên, rồi chính những thanh niên mà chỉ vài giây trước đó tôi còn nhìn với ánh mắt đầy thiện cảm, họ túa ra đánh đập người quay phim và chủ tọa đoàn! Máu loang trên mặt trên áo của những người bạn tôi! Thật là hãi hùng!

Ngày mai đây, những người Hòa Lan đưa con em đến ngôi trường xinh đẹp này (được dùng làm hội trường tiếp tân Thông Luận), có thể ngờ được rằng chính tại nơi đây, một nhóm người tị nạn mà họ cứu mang đã tấn công đến đổ máu một nhóm người tị nạn khác chỉ vì không đồng quan điểm?

Thẻ diện của người Việt tị nạn đã mất, và một cái gì khác cũng vừa mới mất trong tôi!

Tôi ôm vội đứa con gái nhỏ của anh vào lòng.

- Tata ơi, tại sao anh đó đánh bố?

Lời con trẻ ngây thơ quá và tôi chịu, không trả lời được câu hỏi của cháu.

Anh đặt tên con là thằng Hiền, con Hòa, và người ta đánh anh vì anh không chủ trương dùng bạo lực chỉ dùng nhân nghĩa, điều thành tín để thu phục nhân tâm! Cuộc đời luôn luôn có những điều nghịch lý!

Những gì xảy ra làm cho tôi nghi ngờ về sự hiểu biết của mình. Tuổi trẻ không đáng cho tôi tin tưởng nữa sao? Cộng đồng Hòa Lan là những bộ mặt dữ tợn kia sao? Không, tôi rất bất bình về những hành động ghê tởm kia, nhưng may cho tôi, tôi vẫn còn tin được vào tuổi trẻ, lứa tuổi của tôi trước kia và của con tôi mai đây. Cộng đồng Hòa Lan đã đến chia xẻ với chúng tôi, đã gửi đến chúng tôi những tình cảm chân thành của họ. Tại hải ngoại người ta được hít thở không khí tự do, được sống dưới một chế độ dân chủ và pháp trị mà còn có thái độ hung hăng bạo ngược đến thế thì trách gì những đám thù hằn của một chế độ vốn tàn ác bất nhân như cộng sản? Người dân Việt Nam hiểu hòa nay ở đâu? Liệu một ngày kia, đất nước có lọt vào tay những con người như những bộ mặt hung tợn trên cuốn băng video hôm đó hay không?

Phải có một ngày người Việt Nam trở lại được với nếp sống thuần hậu. Ước mong đó đã vang lên trong tôi như một tiếng gọi thúc giục, như một sức mạnh giúp cho tôi xóa đi trong ký ức những hình ảnh hung bạo vừa diễn ra như trong một cơn ác mộng.

Quản Mỹ Lan

Thành công giả tạo, nhần tâm thật sự

Nhìn một cách phiến diện, năm 1989, nhà nước cộng sản đã chặn đứng được lạm phát, ổn định giá cả. Nhiều nhà báo ngoại quốc đã ghi nhận sự thành công về mặt kinh tế. Ngân hàng Paribas đánh giá tình hình kinh tế Việt Nam năm 1989 là một phép màu nhỏ (mini miracle). Theo báo Newsweek, Liên Xô đã ngạc nhiên về sự thành công của Việt Nam và đã gửi một phái đoàn qua nghiên cứu. Một nhà báo ca tụng chính quyền cộng sản Việt Nam đã làm được trong vòng một năm điều mà Trung Quốc đã phải làm trong mười năm. Như vậy phải chăng những nhà lãnh đạo cộng sản, vô địch về tài đở kinh tế cho tới đầu năm 1989, bỗng dưng phút chốc trở thành những nhà kinh tế lỗi lạc.

Sự thực đây chỉ là một sự bịp bợm ở nhục và một lần nữa nó chứng tỏ sự nhần tâm của những người lãnh đạo cộng sản.

Lợi dụng số ngoại tệ dồi dào gửi vào Việt Nam trong năm qua của người Việt hải ngoại để giúp đỡ thân nhân, nhân dịp chính quyền cộng sản cho phép mang vàng và ngoại tệ tự do vào Việt Nam, họ đã để cho hàng Thái Lan và Trung Quốc tràn ngập vào thị trường Việt Nam với mục đích không cho giá cả gia tăng. Họ cũng đã vơ vét hết tài nguyên còn lại của đất nước như kim loại phế thải và gỗ rừng để bán lấy ngoại tệ. Chính sách kinh tế ăn xổi ở thì này đã phá hoại nặng nề hoạt động kinh tế, khiến quá phân nửa các xí nghiệp phải đóng cửa. Chính Trần Xuân Bách, người vừa bị cách chức, cũng đã phải báo động về nguy cơ "lời giả lỗ thực, thừa giả thiếu thực" như vừa kể trên.

Tệ hại nhất là để chặn lạm phát, chính quyền cộng sản đã thẳng tay cắt bỏ những chi tiêu tối cần thiết mà bất cứ chính phủ nào cũng phải làm. Ngân sách

cho giáo dục, y tế, trật tự công cộng, đường sá bị cắt bỏ gần hết.

Liên Đoàn Lao Động Sài Gòn trong cuộc hội nghị tổng kết ngày 7-3-1990 vừa qua, đã công bố những số liệu có thể làm rơi nước mắt.

Trong năm 1989, riêng tại thành phố Sài Gòn đã có 5327 người trong ngành giáo dục phải nghỉ việc. Số học sinh đã giảm đi 10% vì không trả nổi học phí. Ngành y tế thành phố cũng đã có 1400 người nghỉ việc, Sở Công Trình Đô Thị có 361 người thôi việc. Các công nhân nghỉ việc đều vì một lý do duy nhất: lương bổng đã quá ít mà nhiều khi lại không được thanh toán đúng hạn kỳ.

Liên Đoàn Lao Động cũng cho hay là trong năm qua các bệnh nghề nghiệp cũng tăng một cách báo động: điếc, bại phổi, nhiễm độc chì, v.v... vì bảo trợ lao động hầu như không còn nữa. Nhiều thầy giáo, cô giáo bị suy nhược cơ thể, viêm họng, lao phổi mà không được chữa chạy. Công nhân hai ngành dệt và in do tiếp xúc với nhiều hóa chất đã mắc rất nhiều chứng bệnh trong bộ phận hô hấp.

Khi chính quyền cộng sản thất bại về kinh tế thì người dân đói khổ, còn khi chính quyền cộng sản "thành công" thì cả xã hội Việt Nam bị đặt trước hiểm họa suy vong.

Thanh toán trong nội bộ đảng cộng sản Việt Nam

Điều tối kỵ đối với một lãnh tụ cộng sản Việt Nam là sáng suốt. Vì lỡ quên như vậy nên Trần Xuân Bách vừa bị trục xuất một cách không nề nang. Đáng lẽ ông Bách phải biết như vậy vì suốt đời ông không làm gì khác hơn là cảm đoán sự sáng suốt.

Sự nghiệp của ông Bách rất bí ẩn. Năm 1960, Trần Xuân Bách được vào ban chấp hành trung ương Mặt Trận Tổ Quốc,

giữ vai trò của một công an tư tưởng. Sau đại hội 4 năm 1976, Trần Xuân Bách trở thành một ủy viên dự khuyết Trung Ương Đảng và làm việc trong Ủy Ban Dân Vận và Mặt Trận, kiểm soát trực tiếp MTTQ và hai đảng ngoại vi (Dân Chủ và Xã Hội). Sau đại hội V năm 1982 ông được vào Trung Ương Đảng với nhiệm vụ mà sau này người theo dõi đảng cộng sản mới biết là phụ trách vấn đề kỷ luật trong ban tổ chức và xây dựng đảng. Có lẽ chính ông Bách cũng không thể ngờ rằng sau này chính ông là nạn nhân của những việc ông từng làm là thanh trừng, trục xuất, v.v...

Ông Bách đột ngột trở thành nhân vật quan trọng sau đại hội VI, khi ông cùng một lúc được vào Bộ Chính Trị và Ban Bí Thư Trung Ương Đảng. Từ năm 1986 đến gần đây, mặc tình ai muốn rêu rao đổi mới, Trần Xuân Bách vẫn một mực bảo thủ và cứng rắn, trung thành tuyệt đối với chủ nghĩa Mác-Lê Nin. Ông cũng là đàn em thân tín của Lê Đức Thọ, con người sắt máu và giáo điều và vẫn còn đang nắm hết mọi quyền lực trong tay, mặc dầu cái chết đã gần kề.

Cuối năm 1989, Trần Xuân Bách bỗng đột ngột đỡ chứng và bắt đầu mắc bệnh sáng suốt, có lẽ là vì các biến cố tại Đông Âu đã tạt vào đầu óc ông một gáo nước lạnh.

Trong cuộc nói chuyện ngày 7-12-1989 tại Cầu Lạc Bộ Khoa Học Kinh Tế Hà Nội, Trần Xuân Bách đã làm sững sốt những người biết ông. Ông Bách nhìn nhận "chủ nghĩa xã hội không phải là một hình thái kinh tế xã hội hoàn chỉnh...", tự đặt ra câu hỏi "chủ nghĩa Mác-Lê Nin đã mất vai trò lịch sử chăng?" để rồi trả lời một cách chằng hùnh hờn chút nào. Đã thế trong câu trả lời, ông Bách lại còn dẫn chứng Lenin và Engels để nói rằng "trong bất cứ lúc nào người ta cũng đều mắc những điều ngu xuẩn" và "ngu xuẩn sẽ bị trừng phạt bằng thất bại".

Chưa hết, Trần Xuân Bách còn chối bỏ luôn chế độ độc đảng, cho rằng cần phải loại khỏi hiến pháp vai trò của đảng, ông nói "thiếu mối quan hệ qua lại (với nhân dân) thì mọi ghi nhận pháp lý về vai trò lãnh đạo của đảng chỉ là trên giấy". Ông Bách lấy trường hợp Cộng Hòa Dân Chủ Đức (mà chế độ cộng sản Việt Nam lấy làm kiểu mẫu) để mô tả một cách chi tiết số phận ô nhục của những lãnh tụ ngoan cố.

Đầu năm 1990, Trần Xuân Bách còn viết một bài nẩy lửa khác trên báo Tiền Phong, lặp lại một lần nữa lập trường mới của ông. Tuy vậy ông Bách cũng vớt vát lại là chủ nghĩa xã hội một khi đổi mới sẽ phát triển mạnh trên thế giới trong thế kỷ tới. Chỉ có thể thôi cũng đủ để Bách đột nhiên thoát xác biến thành nhà vô địch canh tân.

Hai tháng sau, trong Hội Nghị lần thứ 8, Trần Xuân Bách bị cách tất cả mọi chức vụ trong Đảng. Chẳng thấy ai tỏ ra tiếc con người "bảo thủ nhất biến thành canh tân nhất này". Bách chưa bao giờ là người có uy tín.

Có lẽ Trần Xuân Bách đã vụng về đi quá lối chãng. Hay là Trần Xuân Bách, mà mọi người nhìn nhận là thủ đoạn, đã biết sớm sự sụp đổ của Đảng và tìm cách để bị thanh trừng, tránh bị ô nhục sau này?

Hà Nội ve vãn Trung Quốc và Mỹ

Chính quyền Hà Nội đã bỏ nhiệm ông Đặng Nghiêm Hoàn, người được coi như là chuyên viên số một về Trung Quốc, sang làm đại sứ tại Bắc Kinh. Ông Hoàn nói tiếng Trung Hoa rất thành thạo và đã từng giữ nhiều nhiệm sở quan trọng tại Bắc Kinh, Paris và Jakarta trước đây. Tân đại sứ Hà Nội đã trình ủy nhiệm thư lên chủ tịch Trung Quốc Dương Thượng Côn nhưng vẫn chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ rằng những cuộc đàm phán cấp bộ trưởng

mà Hà Nội mong muốn sắp có thể thực hiện được.

Hiện nay Hà Nội đang có khuynh hướng hòa hoãn với Trung Quốc trong khuôn khổ một liên minh quốc tế vô sản mới gồm những nước cộng sản cuối cùng bị cả thế giới lên án.

Trong lúc chưa chắc chắn làm thân được với Trung Quốc, Hà Nội tiếp tục ve vãn Hoa Kỳ. Trong một cuộc gặp gỡ bán chính thức tại Bali với một phái đoàn Hoa Kỳ do thượng Nghị sĩ Tom Ridge hướng dẫn, các đại diện Hà Nội cho hay là Hà Nội sẽ dành mọi dễ dàng để hạm đội Hoa Kỳ ghé cảng Cam Ranh sửa chữa và tiếp tế nhiên liệu, một khi Hoa Kỳ đã thiết lập quan hệ ngoại giao với Hà Nội.

Liên Xô đã tuyên bố sẽ dần dần rút hết khỏi Cam Ranh. Một nhà hí họa Hoa Kỳ trên tuần báo Newsweek đã vẽ tranh một tướng lãnh Hoa Kỳ nói lảm bảm rằng: Liên Xô rút ra thì mình nên tới đó để... chống cộng, và nếu cần để dạy cho bọn vô ơn bạc nghĩa Philippines một bài học về hỏa lực của Hoa Kỳ.

Từ Katyn đến Vilnius

Gorbachev đã chính thức công nhận trách nhiệm của Liên Xô trong vụ thảm sát 15000 binh sĩ và sĩ quan Ba Lan tại Katyn, những quân nhân này đã bị quân đội Đức Quốc Xã bắt làm tù binh. Khi quân đội Liên Xô giải phóng trại tù, những quân nhân này đã bị Hồng quân đem đi xử bắn tất cả. Từ xưa đến nay, chính quyền Liên Xô vẫn phủ nhận những sự kiện lịch sử rõ ràng kết tội họ trong vụ giết người rừng rợn này và đổ hết tội lỗi cho Hitler. Nay họ tự thú nhận tội lỗi, nhưng đó là lỗi của tên đồ tể Stalin.

Sự kiện này đã làm tăng uy tín của Gorbachev trên trường quốc tế, trái hẳn với tình hình trong nước, cuộc tranh đấu đòi độc lập của nhân dân cộng hòa Litwania, một trong ba cộng hòa miền Baltic, đã gây rất nhiều

khó khăn cho Gorbachev.

Sau khi đã dùng những thủ đoạn hãm dọa như cho chiến xa tuần hành ngày đêm tại thủ đô Vilnius, chiếm các công sở hành chánh quan yếu, nhưng vô hiệu quả, Gorbachev phải dùng đến những biện pháp phong tỏa kinh tế. Chính quyền Liên Xô ngưng cung cấp năng lượng (dầu xăng và khí đốt) cho Litwania khiến sự sinh hoạt của dân chúng tại cộng hòa này gặp nhiều khó khăn.

Đây là một trong những vấn đề nhức nhối nhất mà Gorbachev phải đương đầu. Tương lai chính trị của vị nguyên thủ Cộng Hòa Liên Bang Xô Viết cũng như sự toàn vẹn lãnh thổ của xứ này sẽ tùy thuộc vào kết quả của cuộc tranh chấp này. Các cộng hòa khác như Ukraina, Georgia, Armenia và các cộng hòa hồi giáo của Liên Bang đang chờ đợi kết quả cuộc đấu tranh của nhân dân Litwania để quyết định đường lối đấu tranh cho những đòi hỏi về tự trị hay độc lập tương tự.

Ngày 26-4-1990, thủ tướng Tây Đức Helmut Kohl và tổng thống Pháp François Mitterrand trong một cuộc họp thượng đỉnh, đã gửi một lá thư chung cho tổng thống Litwania Landsbergis yêu cầu chính quyền Litwania tạm hoãn việc thi hành những đạo luật đã được biểu quyết từ ngày tuyên bố độc lập. Đây là một thái độ ủng hộ gián tiếp Gorbachev. Vả lại, một bản sao của lá thư này cũng được gửi tới tổng thống Liên Xô. Nói chung các thủ đô tây phương đều có thiện cảm với Litwania nhưng đều có nhận định chiến lược chung là họ bắt buộc phải ủng hộ thêm cho Gorbachev. Đạo đức và tính toán chính trị nhiều khi không đi đôi với nhau.

Dân chủ đa nguyên trên những nẻo đường Katmandu

Nếu không có cuốn phim nổi

tiếng "Những nẻo đường Katmandu" có lẽ ít ai biết đến xứ Nepal xa xôi và lạc hậu. Đó là một nước quân chủ chuyên chế mà lợi tức đầu người đang thi đua với Việt Nam giải nghèo khổ nhất thế giới. Người dân đa số không biết đọc biết viết và không hề tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Vậy mà làn sóng dân chủ đa nguyên vẫn tràn tới.

Sau những cuộc biểu tình rầm rộ của toàn dân Nepal, trong suốt hai tháng trời, nhà vua Birendra phải nhượng bộ và tuyên bố bãi bỏ chế độ quân chủ độc tài đã ngự trị tại xứ này từ 30 năm qua.

Cao trào đòi tự do dân chủ tại Đông Âu, Châu Mỹ La Tinh, Nam Phi và hôm nay tại Nepal cho phép kết luận một cách khách quan là nhu cầu tự do dân chủ là một đòi hỏi tất yếu có giá trị lịch sử và toàn cầu. Mọi chế độ độc tài, dù là độc tài cộng sản hay độc tài cánh hữu, đều sẽ bị đào thải trong một tương lai gần.

Ngu hay gian ?

Hãng nước hoa Thanh Hương là một cơ sở kinh tế tư nhân sản xuất nước hoa, nhưng trên thực tế hoạt động như một ngân hàng. Bí quyết của nó rất giản dị: nó vay tiền của công chúng và trả lãi suất rất cao (12% mỗi tháng, thêm 1% bằng hiện vật nghĩa là nước hoa). Điều quái đản không thể tưởng tượng được là nhà nước cộng sản để mặc cho công ty Thanh Hương nhận tiền ký thác như vậy, mặc dầu đây là một hành động phạm pháp rõ rệt.

Do lãi suất cao (các quỹ tiết kiệm chỉ áp dụng lãi suất 4% một tháng), Thanh Hương đã mau chóng được sự hưởng ứng rầm rộ. Số tiền thu vào của Thanh Hương lên đến vài trăm tỷ đồng và Thanh Hương lúc nào cũng có tiền ký thác mới để lấy đó mà trả lãi các món nợ cũ. Nhiều cơ quan xí nghiệp nhà nước lấy hết vốn liếng đặt vào

Thanh Hương kiếm lời, thậm chí nhiều hợp tác xã tín dụng, chi nhánh ngân hàng cũng lấy tiền của mình đem gửi Thanh Hương. Công ty Thanh Hương vì vậy lan ra khắp các tỉnh miền Nam và miền Trung, hầu như đâu đâu cũng có chi nhánh Thanh Hương cả. Giám đốc Thanh Hương trở thành người giàu nhất nước và được tặng danh hiệu "nhà tỷ phú trẻ".

Dùng một cái, ngày 11-3-1990, các báo loan tin rằng toàn bộ ban giám đốc công ty Thanh Hương bị bắt giữ vì bội tín và làm ăn trái phép.

Thế là biết bao nhiêu gia đình mất hết tài sản.

Không thể nào có sự "sơ hở" lớn như thế được. Tại sao nhà nước cộng sản đã nhắm mắt làm ngơ cho Thanh Hương lộng hành hơn suốt một năm trời? Giới thạo tin cho hay đây chỉ là một vụ bịp bợm có sự đồng lõa gián tiếp của chính quyền cộng sản. Thanh Hương đã là dụng cụ vơ vét tiền bạc của công chúng trong chính sách chống lạm phát. Thanh Hương đã có vai trò làm giảm số lượng tiền tệ lưu hành và ngăn chặn không cho vật giá leo thang. Đến khi thấy số tiền gửi vào không còn đủ để trả tiền lãi phải chi ra nữa, nhà nước cộng sản triệt hạ Thanh Hương để vớt vớt một con bài đã hết hiệu lực. Vẫn lối làm ăn đạo tặc.

Hệ thống tiền tệ sụp đổ, nhà nước cướp giật

Trong tháng 4-1990, hệ thống ngân hàng và tiền tệ kể như hoàn toàn sụp đổ. Nhiều hợp tác xã tín dụng đã phá sản. Mới đây là vụ nước hoa Thanh Hương đã kéo theo sự khánh tận của nhiều cơ quan, xí nghiệp và nhiều quỹ tiết kiệm và tín dụng khác. Nhân dân lo ngại xếp hàng rút tiền ra. Các quỹ tiết kiệm và các hợp tác xã đều không có khả năng hoàn trả. Nhà nước cộng sản, mặc dầu đứng sau các ngân hàng và các định chế tiền tệ này, đã hoàn toàn không chịu một trách nhiệm

được nước và vào mùa khô nhiều vùng đất sẽ không cấy trồng gì được, nhất là tại các đồng bằng hẹp miền Trung. Ngoài ra rừng còn ảnh hưởng rất lớn trên vấn đề môi sinh, phá rừng chính là phá hoại ngay môi trường sống của mình.

Vật giá bắt đầu tăng, điện lại bắt đầu bị cúp

Điện bắt đầu tăng giá 50% kể từ ngày 16.02.1990, và bắt đầu từ ngày 09.03.90, các thành phố trên toàn quốc lại bắt đầu bị cúp điện luân phiên mỗi tuần một ngày. Biện pháp cúp điện này được ban hành trong một bối cảnh xã hội rất mất an ninh. Trộm cướp đang xảy ra ngay giữa ban ngày và bóng tối lại là một khuyến khích mới cho bọn tội phạm và bọn bắt lương.

Xăng cũng bắt đầu tăng giá từ 750 đồng một lít lên 800 hay 900 đồng tại nhiều cây xăng. Có nhiều cây xăng đã đóng cửa. Tuy vậy xăng vẫn còn tìm mua được một cách khá tự do trên các thị trường của hệ phố.

Cả hai sự kiện trên đều do chính sách tiết kiệm dầu để xuất cảng, mặc dầu số lượng dầu khai thác được ngoài khơi càng ngày càng gia tăng và có thể đạt tới con số 1 triệu rưỡi tấn dầu thô trong năm 1990.

Việc tăng giá dầu và điện đã khiến cho mọi thứ hàng hóa đều lên giá nói chung và riêng trong tháng hai vật giá đã tăng khoảng 10%, tức là quá gấp hai lần định giá tăng trung bình hàng tháng từ hơn một năm qua.

Một lý do khác làm vật giá tăng lên là việc giảm lãi suất ngân hàng 1% trên tất cả các loại tín dụng đã làm một khối lượng tiền tiết kiệm bị rút khỏi ngân hàng và làm gia tăng khối lượng tiền tệ lưu hành trên thị trường mà nhà nước không thể kiểm soát được.

Về mặt ngân hàng, tình trạng suy sụp đang bắt đầu mạnh và nhanh. Nội trong tháng hai đã có 5 Hợp Tác Xã Tín Dụng, một

hình thức ngân hàng địa phương nhưng do Ngân Hàng Nhà Nước chỉ đạo, đã chính thức đóng cửa. Người ký thác không được bồi hoàn gì hết.

Thống kê...

Theo báo cáo của bộ nội vụ chính quyền Hà Nội cho quốc hội thì trong năm 1989 số vụ phạm pháp đã giảm đi 9,3% so với năm 1988. Thoạt nghe có vẻ khả quan. Phải chăng tình hình trật tự an ninh đã có tiến bộ? Điều này trái ngược hẳn với những gì dân chúng có thể nhận xét. Trong năm 1989, nhiều vụ cướp của giết người đã xảy ra ngay tại các trung tâm thành phố và giữa ban ngày, kể cả Sài Gòn nơi mà trật tự an ninh được kể là cao nhất vì có sự hiện diện đông đảo các du khách nước ngoài.

Năm 1988 ít ra người ta còn dám ra ngoài đường vào buổi tối. Kể từ năm 1989 phải có việc khẩn cấp lắm người ta mới dám rời nhà một mình sau 9 giờ tối, và phải tránh những khu nguy hiểm như khu vực chùa Xá Lợi, công viên Hồng Bàng, v...v...

Cái gì đã thực sự xảy ra?

Nguyên là nạn trộm cướp đã tăng lên một cách khủng khiếp về số lượng và nhất là về mức độ trầm trọng đến nỗi công an không thể xử lý những vụ phạm pháp lẽ tẻ như móc túi, cướp giuật, buôn lậu nữa mà phải tập trung lực lượng để đương đầu với những tội phạm nguy hiểm, nhất là những thành phần thương phế binh của hai chế độ và bộ đội phục viên không tìm được công ăn việc làm đủ nuôi thân. Do vậy mà số vụ phạm pháp giảm đi nhưng tình hình an ninh thì thực ra nguy kịch hơn nhiều. Chính bản báo cáo của bộ nội vụ cũng đã nhìn nhận:

"Nhiều loại trọng tội như cướp của giết người, gây rối loạn trật tự công cộng, chống lại người thi hành công vụ lại tăng nhiều. Trong khi ấy thì công tác xét xử của ngành tòa án còn nhiều sai

sót, nhiều trường hợp chưa xét xử nghiêm minh, chưa kiên quyết trừng trị những tên tội phạm nguy hiểm. Nhiều trường hợp đã quá thời hạn xét xử".

Bộ máy an ninh của nhà nước cộng sản hoàn toàn bị tràn ngập, bọn tội phạm hoành hành và ra vào nhà tù một cách quá dễ dàng, thường thường do hối lộ bọn công an cai tù. Một thí dụ điển hình là tại Sài Gòn, trong tuần lễ cuối cùng của năm 1989 có 216 người bị bắt tại hiện trường thì đã có tới 120 người trốn khỏi nhà tù và 32 người đang có lệnh truy nã.

Hăm dọa

Chính quyền Moskva đã gọi nhiều đoàn quân đến nước cộng hòa Litwania trong vùng biển Baltic, sau khi nước cộng hòa này quyết định tách ra khỏi Liên Xô để trở thành một quốc gia độc lập.

Tổng Thống Gorbachev của Liên Xô đang gặp những vấn đề rất nhức nhối. Litwania có thể là mồi lửa cho nhiều dự định ly khai khác của hai nước cộng hòa lân bang Latvia và Estonia, cũng như các cộng hòa cùng núi Caucase. Các thành phần thủ cựu đang gây áp lực lên Gorbachev. Nhưng ông này đã tuyên bố là không có ý định dùng vũ lực tại Litwania. Tổng thống Mỹ, ông Bush, cũng đã khuyến can Gorbachev không nên dùng vũ lực trong vụ này mà nên sử dụng những biện pháp ôn hòa trong tinh thần hòa giải dân tộc.

Man rợ

Các đài truyền hình đã cho thấy một người Romania gốc Hungary đã nằm chết mà vẫn còn bị nhiều người Romania tiếp tục dùng gậy đập vào thi thể.

Các cuộc bạo động kỳ thị chống người Hungary đang xảy ra tại nhiều nơi trên nước

Romania. Chính quyền Romania hoàn toàn bất lực vì không có uy tín trong quần chúng. Họ chỉ là những đệ tử cũ của Ceausescu đã phải thay và giết sư phụ khi thấy ngày tàn của bạo chúa đã gần kề.

Thời oanh liệt nay còn đâu

Khi đã thuộc thành phần được ưu đãi dưới chế độ cộng sản Liên Xô thì không được để xảy ra tai nạn xe cộ. Zaika, một chức sắc quan trọng của nước Cộng Hòa Ukraina thuộc Liên Xô vừa học được bài học chua xót đó. Zaika đung xe và khi nhìn vào trong chiếc xe của Zaika, đám đông đã thấy những món hàng hiếm hoi mà ông ta vừa "đi chợ về": rượu mạnh, thịt, v...v... Đó là những món mà người dân Liên Xô thèm muốn mà không có. Xe của Zaika bị đập và Zaika sau đó bị mất chức.

Để xoa dịu sự bất mãn của dân chúng trong tình hình kinh tế suy sụp và khan hiếm trầm trọng, chính quyền Xô Viết đã bắt buộc phải ban hành một số biện pháp có tác động tâm lý: cán bộ đi xe Volga thay vì limousine, một số cửa hàng sang trọng dành cho các yếu nhân của chế độ cũng bị đóng cửa.

Trên thực tế, các quan chức cao cấp Liên Xô vẫn có thể mua sắm nhưng phải kín đáo. Thay vì hiện ngang dân vợ con đi chợ, các ngài phải làm phiếu đặt hàng để được cung cấp tại công sở, rồi chất lên xe chở về nhà, nhưng không được để xảy ra tai nạn xe cộ như trường hợp của Zaika.

Càng sống lại càng tồi

Ông Võ Nguyên Giáp năm nay đã 81 tuổi nhưng lúc nào người ta cũng thấy ông mặc quần phục với lon đại tướng, ít ra là mỗi lần ông xuất hiện trước các ống kính. Điều này có thể làm người ta ngạc nhiên vì hai lý do. Lý do thứ nhất là vào cái

tuổi gần đất xa trời đó, con người thường ưa sự giản dị, chán ngán những đồ lờ loẹt của danh vọng. Lý do thứ hai là hiện nay ông Giáp chẳng còn liên hệ gì với quân đội nữa.

Xuất thân là một giáo sư trung học, dạy sử, ông Giáp đã gia nhập đảng cộng sản rất sớm rồi trở thành tổng tư lệnh quân đội cộng sản Việt Nam ngay từ đầu. Vào những năm đầu thập niên 40, ông như một anh hùng của một huyền thoại cách mạng. Sau trận Điện Biên Phủ, danh tiếng ông nổi như cồn, được cả thế giới biết đến và thán phục. Mặc dầu dần dần có nhiều tiết lộ chứng tỏ ông không phải là người lập kế hoạch và chỉ huy trận Điện Biên Phủ, danh tiếng ông vẫn còn rất lớn.

Trên thực tế, kể từ năm 1960 trở đi, ông Giáp đã bị Nguyễn Chí Thanh, rồi Lê Đức Thọ qua mặt và chỉ còn giữ chức Bộ Trưởng Quốc Phòng làm vì. Vai trò của ông trong cuộc chiến kết thúc ngày 30.4.1975 không có gì đáng kể. Kể từ Đại Hội VI 1976 trở đi, cuộc đời quân nhân của ông kể như chấm dứt, ông được trao nhiệm vụ điều khiển chương trình hạn chế dân số, một việc mà ông không có khả năng nào cả và tỏ ra hoàn toàn vô hiệu lực.

Nếu ông Giáp chỉ nhịn nhục để tiếp tục cho thuê cái danh tiếng của ông đổi lấy cuộc sống sung túc thì cũng có thể thông cảm, nhưng kẹt một nỗi ông cứ tiếp tục tuyên bố vung vít để lập công. Tại Đại Hội IV, cách đây 14 năm, ông lớn tiếng chỉ trích "các đồng chí đã lớn tuổi mà không chịu về hưu" để rồi tới 81 tuổi ông vẫn nằm ì ra đó và còn tỏ ra muốn được tại chức cho đến khi kiệt sức.

Tệ nhất là mới đây, như thấy lo sợ cho cái "tương lai" của mình, ông Giáp bỗng dưng tỏ ra cứng rắn và bảo thủ để làm vừa lòng các xếp đã từng là đàn em của ông trước đây. Ông tuyên bố rằng các biến cố tại Đông Âu không ảnh hưởng gì đến Việt Nam, chủ nghĩa cộng sản là

tuyệt, không có gì phải thay đổi cả, cứ thế mà tiến. Được đài truyền hình Pháp phỏng vấn, ông trả lời "Bây giờ phải lo mưu tìm hạnh phúc cho nhân dân". Được hỏi là liệu chủ nghĩa cộng sản có khả năng đem lại hạnh phúc cho nhân dân không, ông đáp một cách trắng tráo "đòi tự nhiên là có".

Tại sao lại "bây giờ"? Đảng cộng sản có phải mới nắm chính quyền ngày hôm nay đâu?

Hội Những Người Kháng Chiến Cũ

Đầu tháng 3 vừa qua, thủ tướng Cộng sản Việt Nam Đỗ Mười vừa ký quyết định cho phép thành lập Hội Những Người Kháng Chiến Cũ. Hội này đã hoạt động từ trước dưới danh xưng Câu Lạc Bộ Những Người Kháng Chiến Cũ, chủ yếu tại các tỉnh miền nam, nay được hợp thức hóa trên quy mô cả nước.

Như tên gọi, hội quy tụ một số người trước đây đã từng ở trong chính quyền Hà Nội hay Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, trong đó những người được nhắc đến nhiều nhất là ba ông Trần Văn Trà, Trần Văn Giàu và Trần Bạch Đằng. CLBNNKCC xuất bản một tờ báo lấy tên Truyền Thống Kháng Chiến, có nội dung đả kích chính phủ hiện hành, nói lên những thiếu sót, trì trệ, sai lầm của đảng và nhà nước như nạn cán bộ lộng hành trở thành cường hào ác bá, chính sách thuế khóa phi lý... Tháng 12.88, ông Nguyễn Hộ, chủ nhiệm CLBNNKCC thành phố Hồ Chí Minh đã phát biểu tại Nhà Văn Hóa Lao Động đòi quốc hội cách chức, bãi miễn, truy tố các bộ trưởng tài chính Hoàng Huy, bộ trưởng nông nghiệp và công nghiệp chế biến thực phẩm Nguyễn Công Tạn, thứ trưởng tài chính Trần Tiêu, tổng giám đốc ngân hàng nhà nước Lữ Minh Châu, chủ nhiệm ủy ban vật giá nhà nước Phan Văn Tiệm.

CLBNNKCC là một tập thể những cán bộ già nua, từng vào sinh ra tử với các thành phần hiện đang nắm quyền nên họ tự đặt cho mình nhiệm vụ phải hướng dẫn đảng, sửa sai nhà nước và coi như thành phần đối lập.

Tờ báo TTKK đã không được xuất bản đều đặn, đã bị tịch thu, cảnh cáo... Những người chủ trương xin lập hội đã không được chấp thuận... Nay sau những gì đã xảy ra tại Đông Âu, có lẽ nhà nước thấy cần có một bộ mặt khác nên đã công nhận họ như một tổ chức chính thức, chuẩn bị cho một hình thức "đối lập trong đảng".

Vai trò ấy của hội NNKCC hiện nay là cần thiết, nhưng dù sao đây cũng chỉ là một bộ mặt khác của cộng sản, chưa phải là những người đối lập thực sự với cộng sản. Hình thức dân-chủ-trong-đảng chỉ là giai đoạn cuối của chế độ độc đảng trước khi có những thay đổi tích cực hơn hầu mang lại một nền dân chủ đa nguyên như mọi người đang mong đợi.

Xướng chó

Phạm Xuân Ẩn là một trong những nhân vật kỳ bí nhất của cuộc chiến trước 1975. Ông làm thông tin viên thường trực của tuần báo Time tại Sài Gòn, được coi là một ký giả có uy tín cùng với Cao Dao và một người khác tên là Vương, họ hợp thành một bộ ba được gọi là "ba chàng ngự lâm pháo thủ". Phạm Xuân Ẩn hay la cà ở quán Givral (trên đường Tự Do), được các ký giả Việt Nam và quốc tế săn đón vì lúc nào ông cũng có một nguồn tin sốt dẻo để tung ra. Ẩn giao du nhiều với các tướng lãnh, sĩ quan Việt Nam và Hoa Kỳ; họ quý Ẩn vì lúc nào ông cũng cho họ những nguồn tin có lợi cho sự nghiệp làm báo của họ, chẳng hạn như ông Tổng Thống sắp làm gì, ông nào sắp lên chức vụ nào... Không có chỗ nào Ẩn muốn tới mà không được.

Nhưng Ẩn là một người săn tin chuyên nghiệp không ngần ngại gian khổ, có thể lặn lội tới những nơi nguy hiểm để săn tin. Không ai ngạc nhiên khi thấy thỉnh thoảng Ẩn biến mất vài ba ngày rồi lại xuất hiện, với những nguồn tin thật sốt dẻo. Người Việt thì cho rằng Ẩn được CIA xi cho, còn người Mỹ thì tin là Ẩn lấy tin từ chính quyền và dân chúng Việt nam. Mọi giả thuyết đều đáng tin vì Ẩn giao thiệp vừa rộng lại vừa cao và hơn nữa lại có óc quan sát.

Phạm Xuân Ẩn còn có uy hơn hầu hết các ký giả Việt Nam. Ông đã từng đi du học và sinh sống tại Mỹ từ những năm 1950 và đã từng cộng tác với các tờ báo Mỹ ngay tại Mỹ. Nói chung Ẩn là ký giả thú thiệt, có tầm vóc quốc tế và có khả năng.

Trong cách xử thế, Phạm Xuân Ẩn cũng chinh phục được sự kính trọng vì ông rất bất thiệp lại tận tình. Nhưng ít ai ngờ Ẩn trên thực tế lại là một đại tá tình báo, có lẽ chỉ trừ một người là bác sĩ Trần Kim Tuyến, cựu Giám Đốc Trung Ương Tỉnh Báo Việt Nam Cộng Hòa dưới thời Ngô Đình Diệm. Sau này trong cuộc di tản ngày 30.4.1975, chính Phạm Xuân Ẩn đã cứu bác sĩ Trần Kim Tuyến chạy thoát khỏi Việt Nam.

Sau 30.4.1975, Phạm Xuân Ẩn xuất hiện nguyên hình là một đại tá tình báo cộng sản. Không thấy Ẩn giúp đỡ gì cho các tướng tá, viên chức cao cấp của chế độ Việt Nam Cộng Hòa bị bắt đi cải tạo.

Nhưng chắc chắn là Ẩn không thỏa mãn với chế độ đương quyền. Có lẽ cậy công, Ẩn nhiều lần bày tỏ sự bất mãn với chế độ cộng sản mà Ẩn cho là phá hoại đất nước.

Thái độ ấy đã đưa Ẩn vào các trại cải tạo xum họp với những công chức, quân nhân Việt Nam Cộng Hòa "bạn cũ" của Ẩn.

Hiện nay Ẩn đã 62 tuổi và sinh sống bằng nghề nuôi chó bẹc-giê. Ẩn không được phép

Bát cháo hành trong đời Chí Phèo

Ta có câu tục ngữ

Thứ nhất sợ kẻ anh hùng

Thứ nhì sợ kẻ khốn cùng liều thân

Nhà văn Nam Cao (1917-1951) đã minh họa ý này qua cuộc đời của Chí Phèo, trong truyện *Đôi lứa xứng đôi* (1941) sau đổi tên là *Chí Phèo* (1946).

Chí Phèo là một nông dân khỏe mạnh, hiền lành, bị tên cường hào Bá Kiến buộc tội phải đi tù; bảy tám năm sau về làng, Chí Phèo "giở toàn giọng uống máu người không tanh", chuyên rạch mặt ăn vạ, chửi thuê chém mướn, đầu tiên làm cho Bá Kiến. Đây là đời Chí Phèo: "Vết những mảnh chai của bao nhiêu lần ăn vạ kêu làng, bao nhiêu lần, hấn nhớ làm sao nổi? Bao nhiêu việc ức hiếp, phá phách, đâm chém, mưu hại người ta giao cho hấn làm! Những việc ấy chính là cuộc đời của hấn; cuộc đời mà hấn cũng chẳng biết đã dài bao nhiêu năm rồi. Bởi vì ngay cái thể có biên tuổi hấn cũng không có..."

Hấn chửi như người say rượu hát... Nhưng cũng mặc, ai hoài hơi tức mình hấn... Và hấn lấy thế làm ức lắm: bởi vì người ta không thể chửi nhau một mình; chửi nhau một mình thì còn vãn về gì. Thế là hấn chắc chắn đã có một cơ để mà tức tối, một cơ rất chính đáng để hấn có thể hùng hổ đi báo thù. Phải, hấn phải báo thù, báo thù vào bất cứ ai. Hấn phải vào một nhà nào mới được, bất cứ nhà nào (...) để đập phá hay lẩn ra kêu làng kêu nước..."

Con người như thế, mà rồi cũng biến đổi nhờ một cuộc yêu đương, bên bờ sông vắng, với thị Nở người đi gánh nước, một đêm trăng: "những tàu chuối nằm ngửa, uốn cong cong lên hứng lấy trăng xanh rời rợi như là ướt nước, thỉnh thoảng bị gió lay, lại giẫy lên đàn đạch như là hứng tinh".

Trong đêm yêu đương ấy Chí Phèo cảm lạnh, bị thổ tả. Hôm sau thị Nở mang sang cho hấn "một nồi cháo hành còn nóng nguyên (...) Hấn cầm bát cháo đưa lên mũi. Trời ơi! Cháo mới thơm làm sao! Chỉ khói xông vào mũi cũng đủ làm người nhẹ nhõm. Hấn húp một húp và nhận ra rằng: những người suốt đời không ăn cháo hành, không biết rằng cháo ăn rất ngon. Nhưng tại sao mãi đến tận bây giờ hấn mới nếm mùi vị cháo? Hấn tự hỏi rồi lại tự trả lời: vì có ai nấu cho ăn đâu?"

Một sự thật cay đắng như vậy buộc Chí Phèo - và chúng ta - phải suy gẫm: "Bát cháo hành của thị Nở làm hấn suy nghĩ nhiều. Hấn có thể tìm bạn được, sao chỉ gây kẻ thù?"

*

Có thể tìm bạn được, sao chỉ gây kẻ thù? Câu hỏi đơn giản và bi đát! Bạn với thù... có thể, sao không?... Một bát cháo hành nóng đã dẫn Chí Phèo vào một khúc quanh của cuộc sống. Và Chí Phèo đã đặt một câu hỏi sáng suốt, đáng được nghiền ngẫm: "Xưa nay hấn chỉ sống bằng giật cướp và dọa nạt, nếu không còn sức mà giật cướp, dọa nạt nữa thì sao? Bây giờ mới nguy. Trời ơi!"

Rồi Chí Phèo chọn một giải pháp đẹp, nói lên khát vọng sâu xa của con người mà làng nước gạt bỏ: "Hấn thèm lương thiện, hấn muốn làm hòa với mọi người biết bao. Họ sẽ thấy

rằng hấn cũng có thể không làm hại được ai. Họ sẽ lại nhận hấn vào cái xã hội bằng phẳng, thân thiện của những người lương thiện (...) Thị Nở sẽ mở đường hấn".

Tuy nhiên, đối với Chí Phèo, trong một xã hội nhất định nào đó, con đường hoàn thiện không phải thênh thang. Chí Phèo đã thất bại; trong một cơn say - "cứ thoang thoảng thấy hơi cháo hành" - hấn vác dao đến nhà Bá Kiến, nhưng lần này không phải để đòi tiền, mà đòi một món nợ, nặng nề hơn:

"Hấn đồng dục:

- Tao muốn làm người lương thiện.

Bá Kiến cười ha hả:

- Ô tưởng gì! Tôi chỉ cần anh lương thiện cho thiên hạ nhờ.

Hấn lắc đầu:

- Không được! Ai cho tao lương thiện? Làm thế nào cho mất những vết mảnh chai trên mặt này? Tao không thể là người lương thiện nữa. Biết không! Chỉ có một cách.. biết không!... Chỉ có một cách là... cái này! Biết không!

Hấn rút con dao ra, xông vào..."

Và cả hai đều chết.

*

Kết cuộc bi thảm, vì câu chuyện xảy ra trong một xã hội thực dân phong kiến không mở ra lối thoát cho thảm kịch con người - nhất là người cùng khổ. Hoặc là, nói cho đúng hơn, thời ấy Nam Cao chưa thấy lối thoát cho nhân vật Chí Phèo. Ngày nay tình hình xã hội Việt Nam, trong và ngoài nước đã có đổi khác, mà những vụ bạo hành, đâm chém, giết chóc, vẫn xảy ra có khi một cách vô lối. Đã đành là xã hội, dù lành mạnh đến đâu, cũng vẫn có những bạo hành và những kẻ bắt lương. Nhưng chúng tôi quan niệm là: một trong những nhiệm vụ của người cầm bút, hiện nay, là gây dựng hình ảnh một xã hội tự do, dân chủ có khả năng hóa giải những bạo lực bất cứ từ đâu đến. Trong xã hội bình thường đó, những bạo hành, bạo động sẽ tự thuyên, tự giảm, người lương thiện sẽ an tâm sống cuộc đời lương thiện; người nào lỡ có hành động sai quấy cũng sẽ có cơ hội và quyền hạn trở lại đời sống "bằng phẳng, thân thiện và lương thiện" mà Chí Phèo đã mơ ước mà không với tới.

Về những hình thức bạo lực, tai hại nhất vẫn là bạo lực từ những chính quyền, những chế độ. Nhiệm vụ của người cầm bút là tố cáo nó, và nếu cần, tìm cách bôi xóa nó. Nhưng đó không phải là cái cớ, cái lý do để che đậy, giấu giếm những mưu đồ, quyền lợi, thù hận cá nhân đưa đến bạo hành, bạo động, dập tắt những đóm lửa tư tưởng sẽ trở thành ngọn lửa lớn, sức mạnh hiệu lực và bền vững nhất của người Việt nước ngoài có thiện chí xây dựng một nước Việt Nam bình thường, trong một thế giới bình thường.

Trên mặt báo này, bạn Trần Thanh Hiệp có lần nhắc chuyện một người học nghề nướng cá để khử trừ bạo chúa. Hay là ta chỉ cần tập... nấu cháo, món ăn của những người nghèo và người bệnh? Thêm một tí hành, sẽ trở thành bát cháo của cô Nở, đã từng cải hóa được một đời người.

Tuyết Chi

20-04-1990

Sổ Tay

Đi xa về

Thường thường người đi xa về hay có tật nói khoác, nhất là được đi "ngoại quốc". Chữ "ngoại quốc" viết khơi khơi như thế này có vẻ buồn cười. Mình ở trong nước mình thì đi ra ngoài là ngoại quốc rồi. Còn như cái thân phận mình, từ bấy lâu nay vẫn luống tuồng phải *sống nhờ đất khách, thác chôn quê người* thì làm gì còn có ngoại quốc với trong nước? Đâu đâu cũng chỉ là *đất khách* mà thôi.

Ấy thế mà từ Âu Châu đi Mỹ vẫn có cảm tưởng như mình ở "trong nước" đi ra "ngoại quốc" mới chết chứ.

Mà mình đi xa như thế, về có mở mồm "tâu" dăm ba sự việc mắt thấy tai nghe ở xứ văn minh, thì chắc chắn sẽ bị thiên hạ cho là nói khoác.

*

Các sử gia đồng tình với Phan Khoang mô tả trình độ dân ta dưới triều Tự Đức: *dưới triều Nguyễn, chưa có lúc nào Nho học thịnh hành bằng đời Tự Đức, nhưng sự học chỉ quanh quẩn các sách Tứ Thư, Ngũ Kinh, Bắc Sử, Đường Thi, Cổ Văn... cho nên những kẻ thông đạt cũng kiến thức hẹp hòi, không hiểu được việc trong thiên hạ. Hạng thượng lưu như thế thì dân gian cố nhiên còn mờ tối hơn nữa.*

Cho nên, từ hậu bán thế kỷ 19, bao nhiêu người - có dịp xuất ngoại - đã tương trình với vua và triều đình những điều mắt thấy tai nghe ở bên ngoài, đều bị bọn quan trường hủ lậu bác bỏ. Từ Phạm Phú Thứ, Trần Đình Túc, Nguyễn Huy Tế, Đinh Văn Điền, Cơ mật Thương Bạc, Nguyễn Hiệp, Phan Liêm đến Bùi Viện, Nguyễn Trường Tộ đều đã tâu vua xin cải cách việc học thuật, chính đốn võ bị, canh tân đất nước, giao tiếp với các cường quốc...

Tất cả những lời tâu, những bản điều trần của họ đều bị bọn quan thần hủ lậu khuyên vua Tự Đức nên bác bỏ, hoặc có thì hành cũng chỉ làm nửa chừng, duy tân lật vật.

Ấy cũng bởi người đi xa về vẫn mang tiếng nói khoác. Cho nên, nói gì thì nói, không mấy ai tin.

*

Đấy là việc lớn, việc triều đình thì thế, còn như việc riêng trong đời sống thực tế hằng ngày cũng không khác mấy: giá như bản thân tôi, vừa đi Mỹ về, lại vung lên khoe khoang âm ỉ là gặp những nhân vật này, nhạc sĩ kia, nhà văn nọ... ai ai cũng hỏi thăm Thông Luận cả, tất chẳng ai tin. Mà mình có kể tên họ ra cho chắc ắn, thì chắc chắn sẽ bị mọi người cười vào mũi: lại quảng cáo đấy, thấy người sang bác quàng làm họ... Và đôi khi còn gây phiền hà cho những người mình trân trọng.

Cho nên, đi xa về, cứ im thin thít là thượng sách, và tình cảm của những bậc đàn anh, bậc thầy, những bạn văn, bạn bút, của những độc giả, thân hữu... dành cho Thông Luận, cho mình, cũng đành chỉ mình mình biết, một mình mình hay, lòng giữ với lòng mà thôi. Nói ra chỉ thêm mất mát, vui đi.

Về liên hệ tình cảm riêng tư, im như thế là để giữ trọn niềm trân trọng với nhau. Nhưng về những quan hệ khác, có chỗ có thể kể được mà không ngại gì mất mát.

Trong một bữa cơm thân mật với các anh em văn nghệ sĩ, vừa được tin (điện thoại) ở Paris sang, có người hỏi tôi:

- Chị nghĩ sao về vụ anh chị em Thông Luận vừa bị hành hung ở Hòa Lan?

Tôi trả lời:

- Ấy Châu Âu họ học văn minh *tiến bộ* của các anh đấy, trước đây làm gì có thế!

Thế là cả bàn cười ầm.

Cười mà là khóc đấy. Khóc cười cho cái *tiến bộ* của người mình.

Quả tình có *tiến bộ*: trước đây Châu Âu chỉ có những vụ việc nhỏ nhỏ như cướp giết quần áo của văn nghệ sĩ từ trong nước sang hát dạo bên tây, để tỏ thành tích "chống cộng, yêu nước" của mình.

Sau khi bên Mỹ có những vụ việc lớn hơn như đánh người, đốt xe của tòa báo, bắn người... thì Châu Âu, muốn "yêu nước", mọi người phải chơi trội. *Tiến bộ* ở chỗ đó.

*

Ngày trước, triều đình vua Tự Đức không chịu nghe những lời điều trần canh tân đất nước đã gánh một phần không nhỏ trách nhiệm về sự mất nước vào tay người Pháp sau này.

Ngày nay, chúng ta ở ngoài nước, không có triều đình, không có vua quan, không có những quyết định độc đoán và sự áp chế tư tưởng của nhà cầm quyền như ở trong nước.

Chúng ta được sống trực tiếp với văn minh tây phương, với lối lập luận và hành động một cách dân chủ và tự do của nhân loại. Không cần phải có ai đi xa về "tâu", không có trung gian, chúng ta tiêu thụ dân chủ và tự do một cách trực tiếp.

Ấy thế mà trong chúng ta vẫn còn có những người mệnh danh là "đấu tranh giành tự do và dân chủ cho đất nước", dùng *bạo lực* như một sự *tiến bộ*, một hướng đi lên.

Không có sự *tiến bộ* nào thể thắm cho một dân tộc hơn sự *tiến bộ* này.

Thụy Khuê

Paris, 25-04-90

Giấy mời Họp Thân Hữu Thông Luận

Kính mời quý độc giả và thân hữu tham dự buổi họp ngày chủ nhật 20-5-90, từ 14 giờ đến 18 giờ tại Maison des Mines et des Ponts et Chaussées 270, rue Saint Jacques, Paris 5^e (Métro Luxembourg hoặc Port Royal) Chương trình buổi họp:

1. Thảo luận về những ý kiến nêu ra trong Thông Luận
2. Thảo luận về đề tài "Đóng góp vào việc tổ chức một mặt trận đối lập" do ông Nguyễn Văn Huy dẫn nhập.

Giấy mời này thay thế thiệp mời cá nhân

THÔNG LUẬN

Nguyệt san Thông tin Nghị luận

Phát hành đầu tháng, mỗi năm 11 số

Địa chỉ liên lạc:

Association VietNam Fraternité, 24 Square des Cottages
91200 ATHIS-MONS, FRANCE

Giá báo một năm: Âu Châu 110 FF hoặc tương đương
Nơi khác: 30 \$Mỹ, 40 \$Canada, 50 \$Úc hoặc tương đương
Ngân phiếu hoặc chi phiếu xin đề

VIET NAM FRATERNITE (xin đừng đề Thông Luận)

Thông Luận

hoan nghênh mọi ý kiến đóng góp
mọi ủng hộ tài chánh
và cảm ơn quý vị cố động để phổ biến nó